

# PHONG-HOÀ

16 TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR  
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR  
PHẠM-HỮU-NINH

## ĐI TÌM HẠNH PHÚC

Chán đời là bệnh của thiếu-niên. Hoàn cảnh bất họ buồn, chán nản, song các có sâu xa là tại họ không có lý tưởng mà theo, bo-vo lạc loài như chiếc lá khô chiều thu theo gió bay.

Những lý tưởng của các cụ xưa không hợp với trình độ học-thức của thiếu-niên nữa. Nho giáo lung-lẫy sắp sửa đổ, sắp sửa theo mấy nhà thâm nho còn rút lại mà tiêu diệt với

thời gian, còn đạo Lão, đạo Phật, chỉ đem lại cho thiếu-niên những tư-tưởng chán đời, ta không thể nương tựa vào đấy mà mong sống còn được.

Thiếu-niên buồn là phải: lúc nào họ cũng thấy nhắc nhỡm đến nỗi khổ sở của những kẻ « đã chót sa chân xuống cõi phù-sinh » thì mong sao cho họ thoát ly ra được nỗi đau-đớn buồn rầu! Sự buồn, ta thấy đầy rẫy ở trong văn-chương, trong luận-lý, trong lịch-sử, thì bảo họ vui sao được! Họ sống trong nỗi đau đớn đã từ xưa, nên họ tưởng lầm rằng hạnh-phúc của họ là điều nhỏ nhất, xấu xa, không đáng kể đến, không đáng nói đến. Họ có ngờ đâu rằng nói đến sự buồn, bao giờ cũng dễ dàng, cũng

như làm điều ác dễ dàng hơn làm điều thiện.

Vả lại, những cảnh nào lòng không phải là không có thú vị. Ta mến, ta yêu, nỗi đau đớn khổ sở của ta, thậm chí nhiều nhà thi-sĩ thêu dệt nên những nỗi buồn không cỗi rễ, vô-văn, rồi họ lấy làm sung-sướng sống ở trong sự buồn vô căn cứ họ tưởng tượng nên. Thiếu-niên cũng theo họ mà tự đem linh-hồn chìm đắm vào những tư-tưởng chán-nản, sầu thảm.

Nỗi buồn nên thơ ấy, ta phải có can-đảm, có nghị-lực lắm mới rút ra được mà nhìn đời, nhìn non nước cỏ cây một cách vui vẻ, hai con mắt không đắm lệ như xưa.

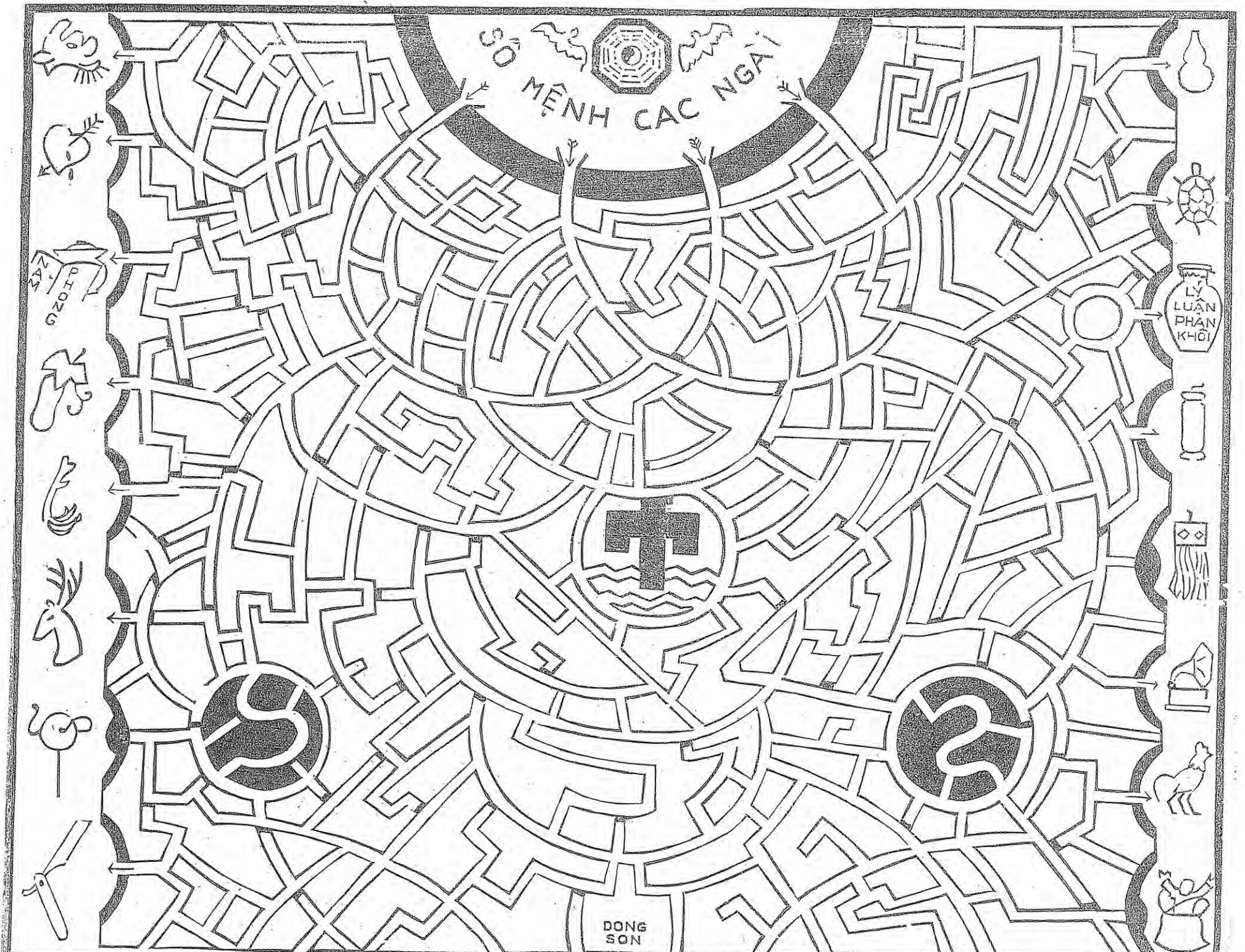
Can-đảm ấy, nghị lực ấy, ta cần

phải có. Vì trong tâm khảm ta, ta vẫn mong được hưởng hạnh-phúc, được sống một đời vui-vẻ đầm-ấm như giòng sông trong êm lặng chảy giữa hai rừng lau. Ta càng nghĩ-ngợi bao nhiêu, ta càng rõ ràng lòng ta muốn « hạnh-phúc » bấy nhiêu. Nỗi buồn thương, tình nhớ nhung chỉ thoáng qua như ngọn gió chiều lay động lấm màn hoa: nhiều người tưởng không chịu được những nỗi đau-đớn làm tê-tái lòng họ, nhưng thời gian làm họ khuấy dần. Còn lòng yêu đời, mến hạnh-phúc, bao giờ cũng còn vương vấn trong lòng ta.

(Xem tiếp trang hai)

## BẢN ĐỒ SỐ MỆNH PHONG-HÓA

Cách xem bản đồ. — Các ngài định tâm xem về một việc gì hoặc Cầu tài, hoặc Hôn nhân, Gia trạch hay Tật bệnh rồi các ngài đứng vào hình bán nguyệt (chỗ có vẽ cái bát quái) tùy ý muốn đi qua cửa nào thì đi. Các ngài theo bất cứ con đường nào mà đi mãi, khi gặp một nét đen chắn ngang thì phải quay lại đi đường khác, cứ thế cho đến khi ra thoát khỏi bản đồ. Ra bằng cửa nào, gặp bửu-bối vào thì nhớ lấy đề tra trong bảng mục lục đăng ở trang 4. Thí dụ xem về Hôn nhân mà gặp bầu rượu thì quẻ dạy = mỗi năm một khối tình. (Nếu gặp cửa ra đóng, thì không được giờ, đợi lúc khác hãy bói).





Thầy lang - Phải tùy theo nặng nhẹ mà chữa... vậy mắt ông như thế tự bao giờ?  
 Lý Toét - Thưa cụ, con « mới toét từ thuở bé » thôi ạ ..

# ĐI TÌM HẠNH PHÚC

(Tiếp theo trang nhất)

Sự yêu đời đã có sẵn trong lòng ta, vậy sao ta lại không vui mà sống, mà hành-động cho đời ta có chút nghĩa lý? Luân-lý mà chỉ riêng lấy nghĩa-vụ làm nền tảng hầu như đã rồi, mà những người chỉ mưu lấy hạnh-phúc một mình thường đi lầm đường, nên chỉ thấy nỗi buồn rầu khổ-sở. Người đi tu tiên hay cạo đầu làm sư, chẳng cũng đi tìm hạnh-phúc đó ư? Kể chơi bởi say mê nơi trà lâu tầu quán, chẳng cũng đi tìm hạnh-phúc đó ư? Nhưng lạc đường, nên họ không mong hưởng được chân hạnh-phúc. Muốn tìm đến chân hạnh-phúc, ta phải không vị kỷ, mưu lấy hạnh-phúc chung, hạnh-phúc cho ta, cho gia-đình ta, cho đồng-bào ta.

Nhưng có người sẽ nói: lạc quan bao nhiêu đi nữa cũng chỉ là vô ích. Một chủ nghĩa lạc quan đã không làm cho người nghèo bớt khổ-sở, đau-đớn, lại còn làm gèn lòng những

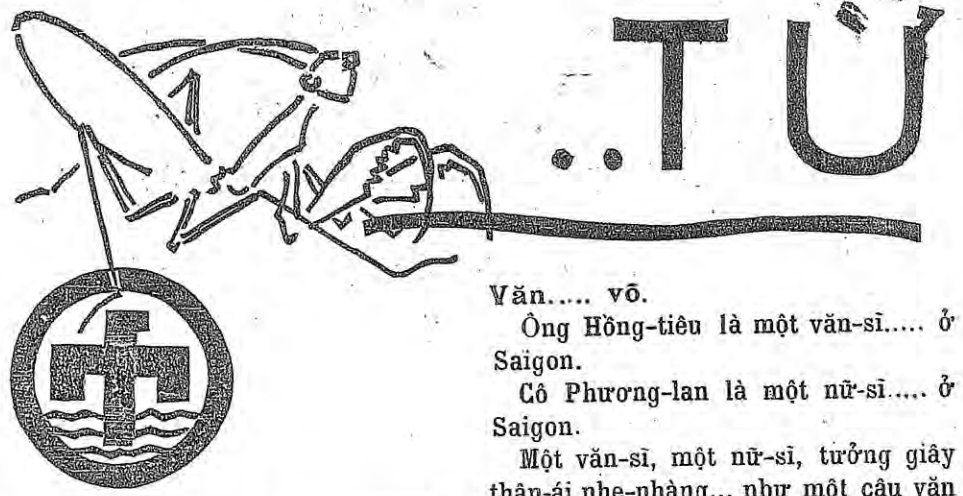
nhà giàu vị-kỷ. Có người sẽ lại theo cụ Nguyễn-Du than rằng bầm tinh trời sinh ra buồn thì buồn mãi, buồn suốt đời, mà tinh có vui thì mới vui-về sống ở đời được.

Nhưng họ quên rằng tư-tưởng ta có ảnh hưởng sâu xa đến thân thể ta, đến cách ta sinh-hoạt, đến cả cảm-giác ta. Cũng như họ không biết rằng, hạnh-phúc chúng tôi đi tìm đây, không phải là sự khoái lạc của kẻ tiêu nhân, không phải là sự sung-sướng về vật-chất, mà là sự sung-sướng về tinh-thần. Không phải chúng tôi coi cõi đời này là nơi nát-bàn hay Bồng-lai đâu, chúng tôi cho cõi đời này, ta có thể làm nên nát-bàn hay bồng lai được. Mà sự thay đổi chỉ có ở trong lòng ta: ta phải lấy ý chí mà rút bỏ nỗi buồn, lấy cái sống ở đời làm vui, vì « lòng ta buồn thì đầu thu hình trong hạt bụi, hay ẩn bóng trên cánh hoa, ruột gan vẫn nung nấu như thường ».

TỨ-LY

Muốn mua cò (tem, con niêm) Đông Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD, Trésor Phnom-Penh Cambodge.



Văn.... vô.

Ông Hồng-tiêu là một văn-sĩ.... ở Saigon.

Cô Phương-lan là một nữ-sĩ.... ở Saigon.

Một văn-sĩ, một nữ-sĩ, tưởng giây thân-ái nhẹ-nhàng... như một câu văn hay, một câu thơ tuyệt tác.

Ai ngờ lại nặng như hòn chì, nói cho đúng nặng như cái bản khắc bằng kềm.

Nguyên do câu truyện như sau :

Ông Hồng-tiêu đòi tiền cô Phương-lan.

Cô Phương-lan không trả.

Ông Hồng-tiêu nói nặng, nói nhẹ thế nào, đến nỗi cô Phương-lan giận, cầm cả bản khắc ném ông Hồng-tiêu.

Ông Hồng-tiêu tránh khỏi.

Tưởng đến đây, ông Hồng-tiêu nhận nhật bản khắc đưa lại cho cô Phương-lan một cách ôn tồn. Nhưng cứ chỉ đó lại là cứ chỉ của bọn nam nhi quân tử.

Thế cho nên ông Hồng-tiêu không có cái cứ chỉ ấy. Ông Tiêu nhật bản khắc ném lại cô Phương-lan,... đến nỗi cô Phương-lan bị thương ở đầu.

Ông Hồng-tiêu đến đây.... thấy « tiêu » sự nghiệp của ông.

Đồng Nai với Zân Báo.

Đồng Nai và Zân Báo là hai tờ báo ở Saigon tự cho mình là cơ quan của phái lao-động. Như vậy, ai cũng tưởng hai tờ báo đó sẽ cùng nhau làm ích lợi cho dân dân đen, tờ nọ dựa vào tờ kia làm cho dân thêm mạnh, mà thật ra, họ chỉ làm cho dân thêm.... đen.

Không biết làm sao, Đồng Nai gần đây rêu rao ông Võ-khắc-Thiệu (Vogt) quản lý Zân Báo, bảo độc giả nên coi chừng ông, rồi lại đe dọa chức cuộc hội-hiệp công-đồng lật mặt nạ, đe làm sách chỉ trích cách hành-động của ông Thiệu, họ Võ.

Ông Thiệu họ Võ này cũng vô ngược nói cứng, tuy hơi mềm: « Đấy, cứ làm tới đi coi nào! » Rồi ông cũng đe làm sách lật mặt nạ của mấy tay chí-sĩ giả danh cách mạng để mưu cầu hạnh-phúc riêng.

Hòn bắc ném đi, hòn chì ném lại, mấy ông Phan-văn-Hùm, Tạ-thư-Thâu ở Đồng Nai, Võ-khắc-Thiệu ở Zân Báo lẽ phép với nhau lạ.... Ông này bảo ông kia là bò, là nọ, là kia, ông kia cũng bảo ông này là nai, là kia, là nọ

**TỰ LỰC VĂN ĐOÀN**  
 dưới quyền giám đốc của  
 ông Nguyễn-tường-Tam  
 Đã in : Hồn bướm mơ tiên  
 (Hiện bán hết)  
 Đang in : Vàng và máu  
 của Thế-Lữ giá 0\$40  
 Anh phải sống  
 của Bảo-Sơn và Khái-Hưng giá 0\$40  
 Ba cuốn trên này do Annam xuất bản  
 cục xuất bản.  
 Sắp in : Nửa chừng xuân của Khái-Hưng  
 Hồn Bướm mơ tiên của Khái-Hưng  
 (in lần thứ hai)  
 Quán hàng hoa  
 của Khái-Hưng và Bảo-Sơn  
 Giồng nước ngược của Tú-Mỡ  
 Thơ mới của Thế-Lữ

Ông « Tôi » ở Xứ-sở annam.

Ông Phan-Khôi đem lý-luận Phan Khôi cãi cho khoa-học, ông cứ tưởng rằng ai đọc bài cãi của ông sẽ phải phục ông ngay. Nhưng cũng may, chỉ có một mình ông tưởng như vậy.

Ông « Tôi » ở Xứ-sở annam (phải chăng là ông Cử-nhân khoa cách trí Nguyễn-Xiên) đọc xong bài « khoa-học không có tội » phục lẫn khóc mà cười rằng: « kể ý thời tốt, nhưng ông Phan Khôi mâu-thuẫn hoài như con chim sẽ chui vào bụi ».

Mà con chim sẽ Phan Khôi chui vào bụi thật:

Nào bảo khoa-học càng tiến, và chiến tranh càng ít, nào bảo kinh-tế khủng hoảng chỉ vì các nước ít khoa-học như nước Nam mình! Cứ cái lý luận ấy, thì trời đổ súp cũng vì nước Nam mình hết.

Nhưng cái ông « Nguyễn Xiên Tôi » cũng lý-luận không kém ông Phan Khôi. Ông bảo khoa-học không cần ai bào-chữa hộ, mà chính ông trong ba cột dài, tìm cách bào chữa cho khoa-học.

Ấy thế là ngoài con chim sẽ Phan Khôi, lại có con chim sẽ Nguyễn Xiên, hai con chim sẽ lục-đục kêu riu-ra rít-rít trong bụi khoa học chuyên môn hay thực hành mà hai chim sẽ lẫn với Khoa-học.

## 35 con thiên lý mã tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bầy nhiêu!

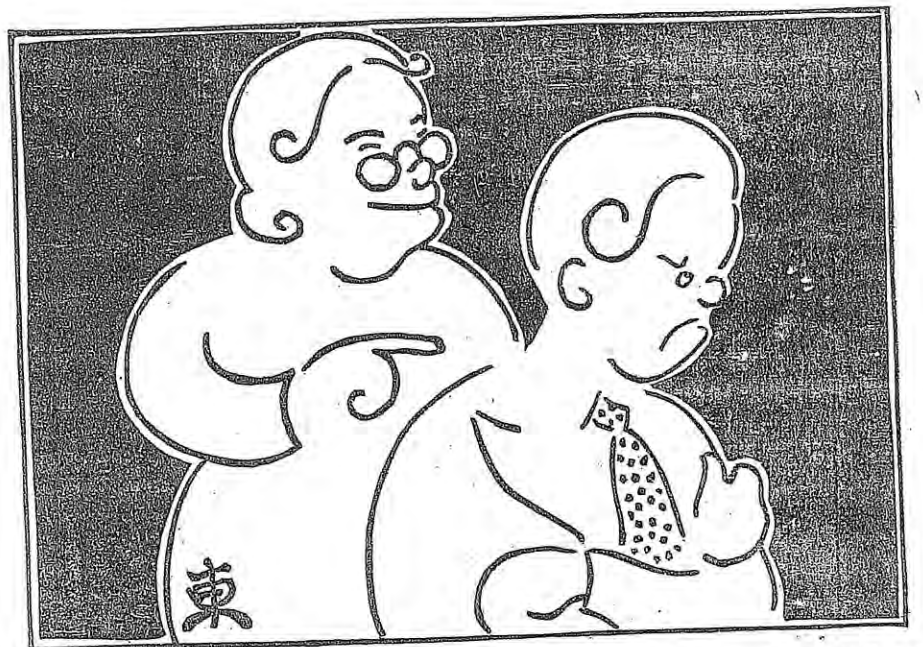
Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

**VÕ-VĂN-ĐẠT**



— Anh giận tôi thực rồi. Anh thế thế thì tôi tin thế nào được. Anh muốn tôi tin thì phải thế độc nữa kia...

# NHỎ ĐẾN LỚN

thật là một trận đấu khẩu kịch liệt. Mà xem như ông nào cũng phải cả đấy, mặt thật các ông đấy!

## Tiếng lai

Tiếng annam ngày xưa đã lai tàu, đến bây giờ lại lai tây.

Nhất là về cách xưng hô, ta càng thấy rõ giọng lai của người mình. Các nhà nho nửa mùa dùng: nào bí-nhân, tiện-nội... tiểu tiện-nội, đại tiện-nội; mấy cậu học sơ đẳng dùng: nào moi, toi, ma femme... ma femme toi — lằng tai nghe khi thì tưởng mình ở bên tây, khi lại tưởng mình ở bên tàu, dờ lên trán mới tỉnh ngộ ra mình là người annam.

Nói đã nói tiếng lai, viết cũng chịu khó viết tiếng lai nốt. Động mở một bức thư ra, bất kỳ bức thư nào, là đã thấy tây tàu lẫn lộn như món tạp-pí-lũ. Nếu không đề:

Cher monsieur quan lớn hay chère thưa chị thì cũng đề.

Hiền Huỳnh nhả giám, hay Cô Nương nhả giám.

Đấy là không kể các danh thiệp của các quan hàn... nôi, dài dằng-dặc hàng mấy chục cây lô-mét, đầy những bội tình, huy chương: của tây của ta và của... Cao-mên nữa.

Ai còn dám bảo tiếng nước ta nghèo nữa.

## Lý Toét và ông Nguyễn-tiến-Lãng.

Trong báo Đời Đông Pháp « La Vie Indochinoise » số 1 đã thấy đăng một truyện ngắn của ông Nguyễn-tiến-Lãng, nhan đề là:

— « Cái đầu lâu ».

Truyện không buồn, nhưng thảm. Một ông lý nhà quê, kể lại cho ông Lãng nghe, ông Lãng đem kể lại cho độc-giả nghe. Ông thân sinh ra ông lý làm giặc bị chém.

Truyện thảm, ông Lãng tính vốn buồn, kể càng thêm thảm. Nhưng không thảm, không buồn mà lại buồn cười là chỗ ông Lãng gặp ông lý. Ông Lãng chào ông lý rồi vồn vã hỏi:

— « Ông đi đâu vội thế ông lý cụ? Ông có về một người đi xem hội, vì ông đội cái khăn lượt đẹp, cái áo the đen. Còn cái này là cái gì? Cái khăn vuông vải tây điều này hình như đựng các thứ quả của vườn nhà ông vậy. Ồ! Mấy quả cau đẹp quá! Tròn, xanh, vàng, nó làm tôi tiếc cho tôi không biết ăn trầu! »

Ông Lãng ăn nói lạ quá! Gặp người quen, mà ông rồi thì giờ thừa nước bọt tả cái khăn vải tây điều, cái áo the đen với mấy quả cau tròn, xanh, vàng vàng thì thật văn-chương quá!

Còn ông lý nào chịu khó đứng nghe ông tả cảnh dài giọng văn tự mà không bức mình thì hẳn là ông Lý Toét!...

## Ông A. G. ở Lục-Tỉnh tân-văn

Lục-Tỉnh tân văn có đăng một bài văn đại ca sa, nhan đề là: «Thật giám cả gan bảo rằng khoa học có tội! Hãy khê rút cây gậy Tứ-Lương của thầy kiện Phan-Khôi».

Thật là một bài văn không tiền không hậu, xin trích ra mấy đoạn:

« Xét vì mẹ con bọn duy-vật-luận với khoa học chuyên môn ở thế giới này, vì câu chấp mà không cải tạo nổi một non composant:

« Science matérielle », có chăng cũng bất quá mới trọng-thai chừng năm, sáu con trăng. Vậy thì muốn gia trát tập nã đích thân tức thời, cũng chưa đủ lẽ.... »

« Xét vì bên duy-tâm-luận không tự biết mình là gì; mình đối với hết thầy kia nọ vọ khác ra sao?... khinh thị cái bao-tử tống ra những đồ khó chịu rồi làm luôn cả sự tác dụng của cái lỗ mũi với không-khí từ đầu mũi thẳng ra khắp cả vô biên (illimité). Vật « duy » thì thống-khô thế nào, trách cứ (responsabilité) tự vật chịu lấy, chớ ai bảo dành cha dành mẹ làm gì, cho phải

chác lấy thống-khô, rồi kiện cáo người ta.

« Xét vì con cháu của « Tự-nhiên » với « Ái-tri » (chánh nghĩa gốc chữ philosoph...) của thế giới này đều có sung đột đến đâu cũng không trở ngại cho luật tấn-hóa chút nào, vì bọn tìm bạc, tìm vàng không thể chun thẩu trung tâm quả đất, bon liệng bom hân khói không thể bay lên thượng tầng mà đứng mang trước-khí (!!!) dưới đất theo.

Vậy đứng trước mặt pháp-luật và đối với công chúng đại-thiện (cả ngàn) (bôn chức) xin kính cẩn mong các ngài hi-xả mà xóa phiên tòa đặc biệt này với không gian thời gian, và rộng lòng chiếu rõ ngọn đèn pháp-lý cho họ thấy rằng:

« Hề bao nhiêu công thì bấy nhiêu tội!

« Có công mà kể thì cũng như không! «... Ở thế giới nào cũng như vậy cả!»

« Còn thầy kiện «Tout Seul» vẫn chưa rõ luật tấn-hóa, hãy giao cho hội-đồng biên hộ điều tra, coi y cái-thí cho khoa học hay có oánh-xui trước ít nhiều gì không? Thế nào bọn nhà nghề của họ phải lo liệu lấy đề mưu sự tồn tại cho nhau. »

Thật là văn: Ai hiểu thì hiểu, không hiểu được thì thôi!

Thế mới biết viết văn Annam cũng khó lắm!

TỰ-LY

## Tình và cảnh

Tiếng chim kêu trong ánh sáng bình minh

Véo-von riu-rit ở trên cành  
Làm rộn-rã giấc mơ lòng thiếu-nữ:  
Tôi đứng dậy, tôi bên hiên tựa cửa  
Mà thả tầm đôi mắt tận chân mây,  
Đề tâm hồn quên những nỗi chua cay.

Vi lòng tôi bấy nay thường u-thâm,  
Như ẩn mãi trong vầng mây âm-đạm,

Mười chín thu vu-vân trên đường đời,

Tôi chỉ cười có nửa miệng cười thôi,  
Nhưng tôi khóc đã gần khô suối lệ.

Đời giả dối càng bạc đen, càng mai-mĩa,

Lòng tôi càng tro troi càng vắng không.

Than ôi! Cảnh nước mây buồn tẻ

miệng mừng,

Riêng trái tim tôi hằng đón đau, tha thiết

Đã bao lâu có ai người hiểu biết.

Sáng hôm nay, nghe thấy tiếng chim ca,

Bởi vì đâu xúc động tâm tình thơ?

Tôi thường thấy những tiếng vang hồn thức,

Ở lòng ai nơi chân mây xa lắc:  
Tôi biết còn một khối tâm hồn,

Cùng với tôi xướng họa một nhịp đờn.

Nên tôi trông nắng reo trên lá động,  
Lòng chán nản lại chứa chan hy vọng,

Nghe bên hiên làn gió thổi hát-hiu,  
Như khuyến tôi vui, sống và yêu,

Gây hạnh phúc, ước mong và mơ tưởng.

Cười với khúc chim ca, nguồn ánh sáng,

Tôi mở lòng cho nắng bình minh soi,  
Và đắm say ngâm bài hát yêu đời.

VIỆT-NỮ



## Bông hoa rừng (ngụ ngôn)

Trèo lên trên đỉnh non cao

Nghe lời chim gọi, gió dào-dạt thưa,

Bông đầu gặp gỡ tình cờ,

Cô nàng cao váy ô-m-ờ đứng trông.

Tóc cô gió lẳng-lo chòng,

Nắng vàng rơn cặp má hồng hồng

trôi.

Mắt như nước lã in trời,

Cánh đào thắm nét, miệng cười như

mơ.

Khuyến ta lòng những say sưa:

Phải người ta vẫn đợi chờ, đây chẳng?

Trái tim đêm bước ngập ngừng.

Lại gần ta hỏi ai rằng: « Ai ơi!

« Theo đường nước chảy mây trôi,

« Đề lòng ra khắp phương trời, ta xem.

« Ở đâu nhắn gió đưa chim,

« Ở đâu thiếu-nữ trông tìm người yêu.

« Tôi đây thấy cảnh điu-hiu,

« Phải chăng người ở trên đèo mong ta? »

Bời hời, ta đợi lời thưa,

Song cô sơn-nữ hững-hờ trông mây...  
Sóng xuân đôi mắt lung-lay,

Tình xuân nồng đượm đôi mây thanh-thanh.

Cười xuân đắm-đuối trời tình.

Lòng ta như muốn tan thành hư không.

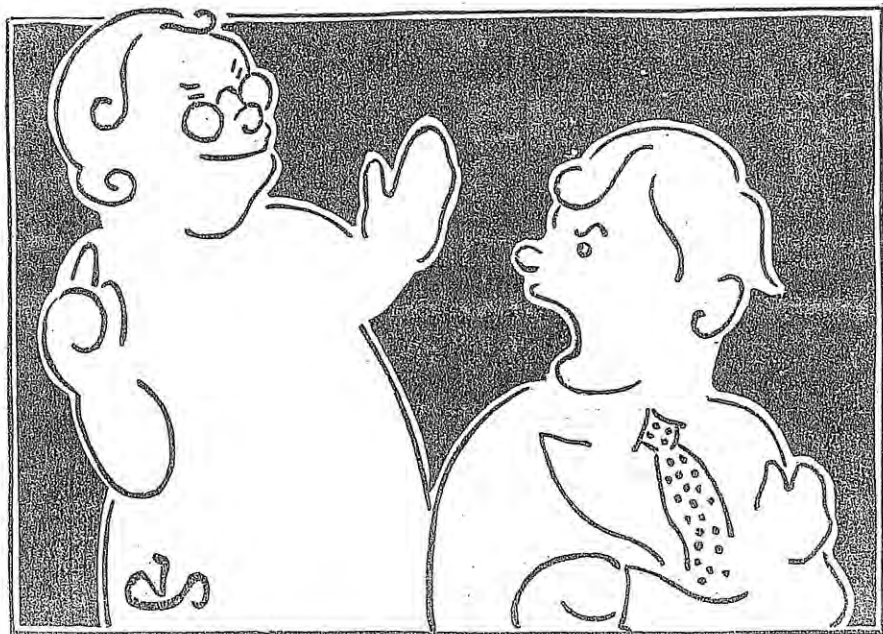
Ta ôm thiếu-nữ trong lòng:

Người yêu thoát biến thành bông hoa rừng.

Bông hoa đắm-thắm còn hương,  
Thì ta còn vết đau thương, không cùng.













Đinh hoa ở một bên lòng,  
Ngàn năm tiếc giấc mơ-mộng khi xưa.

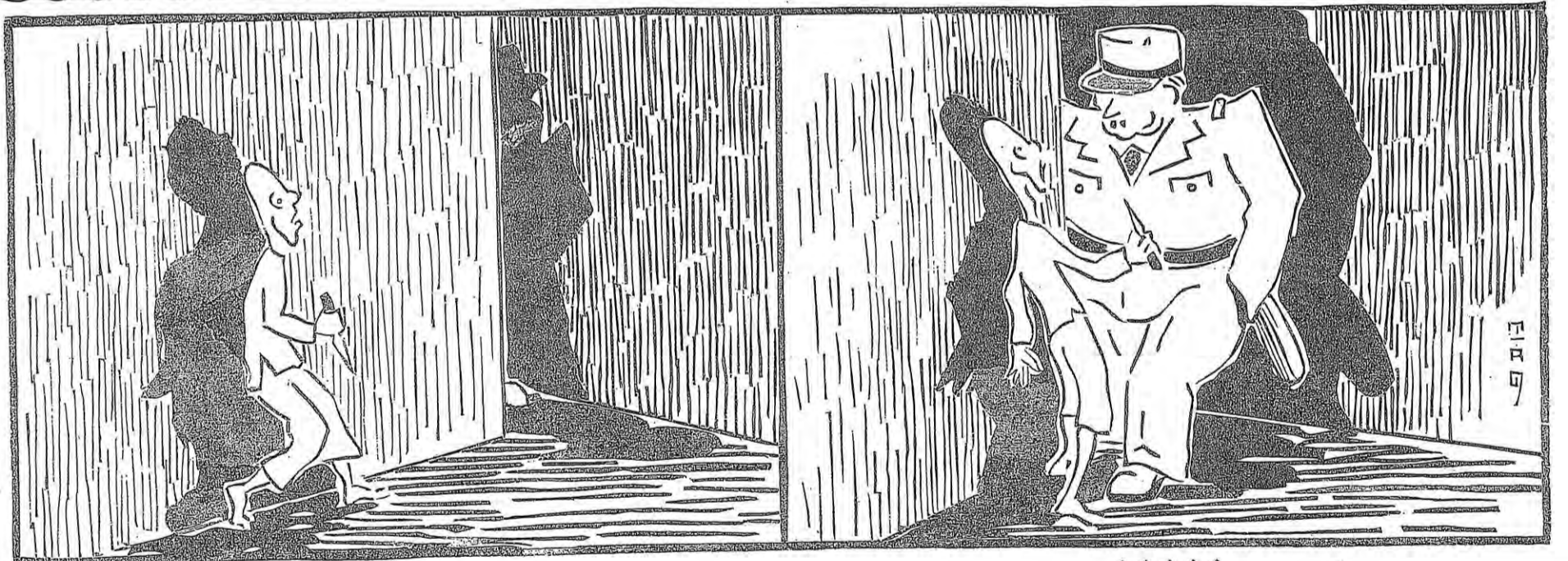
THẾ LỰ



— Đưa nào giạn, ăn lý-luận Phan-Khôi!!

# BẢNG MỤC-LỤC DỀ TRA SỐ MỆNH

| Cầu tài  | Hôn nhân  | Gia trạch   | Tật bệnh  | Cầu tài  | Hôn nhân                             | Gia trạch                                       | Tật bệnh   |
|--|---|---|---|--|--------------------------------------|---|--|
|  Thất tài vì mua phải báo Phụ-Nữ.          | Khả, nhưng cũng khá sợ...   | Không bình yên vợ chồng hay cãi nhau.                       | Bệnh linh trầm trọng... phải sai sư-tử đi lễ hồ.            |  Tiền vào nhà như nước.                                     | Lúc nào cũng phải đề phòng.          | Thành đi vắng.                                  | Nên kiêng ăn chè đậu xanh,                                     |
|  Tốt, cứ hiển tim sẽ được làm Nghị-trưởng. | Lấy được người đồng tâm... trừ khi nào người đồng tâm lại đem hiển trái tim cho người khác. | Trong nhà bình yên, sẽ có người đem hiển tim, lòng và phổi. | Sẽ đồng bệnh với ông Phạm-huy-Lục, xử lễ hiển tim thì khỏi. |  Trắng trong, gió mát là kho vô tận.                        | Mỗi năm một khối tinh.               | Thành đi vắng.                                  | Đêm nằm hay mộng, hay mị.                                      |
|  Phải tùy gió phát cờ.                     | Lấy được vợ đảm-đang như con chi chi  | Nhà nên quay hướng về phía mặt trời.                        | Chóng khỏi nhưng phải ngủ nhiều (đọc Nam-phong).            |  Nên có tiền thi giầu, ai không giầu thì không có tiền.     | Không nên lấy vợ, Tú-Xơn thì hơn     | Thành đi vắng.                                  | Ăn cái gì cũng chướng anh-ách                                  |
|  Nên trừ sẵn nhiều bí giá đề dụng tiền.   | Vợ giỏi việc bếp nước.  | Thành đi vắng.  | Phải đề phòng bệnh khó tiêu.                                |  Phải mong ở hôn đất Xứ-sở để bay nhảy.                    | Đám cưới sẽ vui vẻ linh-đình         | Nếu không có nhà thì không bao giờ sợ cháy nhà. | Nên đề phòng bệnh ù tai và sỏi bụng.                           |
|  Chữ tài liền với chữ tai.               | Không nên lấy vợ (N.V.-Vĩnh)  | Lục-đục không yên.  | Không nên ốm (N.V.-Vĩnh).                                   |  Không được giờ   | Lấy phải vợ hay nói.                 | Thành đi vắng.                                  | Phải đi chùng đậu luôn.  |
|  Nên giữ kết, có lợi to.                 | Hôn nhân sẽ làm cho thất vọng nếu là con trai.  | Thành đi vắng.  | Phải lo mấy ông lang băm.                                   |  Phen này ắt hẳn gà ăn bạc (gà ba chân lại càng tốt hơn), | Vợ chồng hay cãi nhau, sinh dục khó. | Ngoài nhà nên treo biển đồng thì mới vô sự.     | Nếu có mặt gấu lai mồm thì khỏe mạnh. Nên đề phòng bệnh ho gà. |



— Ai đi đấy, muốn sống thì đưa ví tiền đây ?

Quyển sách rất có giá-trị:  
**HÁN-VIỆT THÀNH-NGŨ**  
 Của ông Bửu-Cân  
 nên Cựu Thượng-thư Bộ Giáo-Dục có cho bài tựa  
 Sách dày (600 trang), khổ rộng 24x16, giấy trắng. Sách có 13.000 thành-ngữ, đều giải-nghĩa bằng pháp-văn, có chua chữ Hán, có thí-dụ trích của các văn-hào thi-sĩ trứ-danh trong nước. Sách đã được hai Đại-học-đường bên Pháp Trường Thuộc-Địa và Trường Đông-Phương Sinh-Ngữ và các Nha-thự lớn ở Đông-Pháp đều mua.  
 Giá rẻ 3\$30, tiền gửi 0\$35  
 Bán tại : Bửu-Cân, Professeur au Quốc-Học, Huế và các Hiệu buôn sách lớn.

Sữa

## NESTLÉ

Hiệu CON CHIM



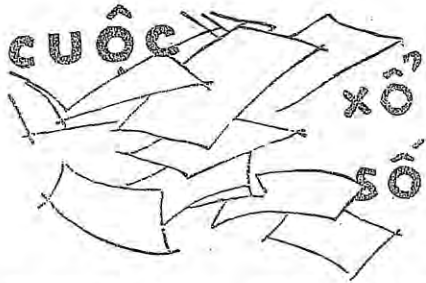
Sức khỏe của trẻ con

**BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP**  
 Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...  
 ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÉN



**BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC**  
**Y-SỸ LÊ-TOÀN**  
 Chuyên-môn chữa mắt  
**PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT**  
 48, phố Phủ-Doãn (Richard)  
 Téléphone : 586  
 Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ  
 Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ  
**BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN**  
 40-42, phố hàng Đầy (Duvillier)  
 Téléphone : 585  
 Bệnh-viện. — Có Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc và Y-sỹ Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện trông nom cần-thận  
 Hộ-sinh-viện — Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh dân bà con trẻ, trông nom cho người sanh phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng  
**LẠI MỜI MỞ ;**  
**NHÀ HỘ-SINH PHỤ**  
 93, hàng Đông (Cuivre prolongée)  
 Téléphone : 653

NGƯỢC ĐỜI



Cuộc xổ số C.S.A. vé bán vẫn còn đọng lại. Nhưng không phải vì ít người mua vé. Trái lại, những người ham xổ số, mong trong khoảnh khắc trở nên giàu có, chỗ nào cũng nhan nhản. Chẳng thế mà cuộc xổ số C.S.A. chưa mở đã thấy cuộc xổ số khác...

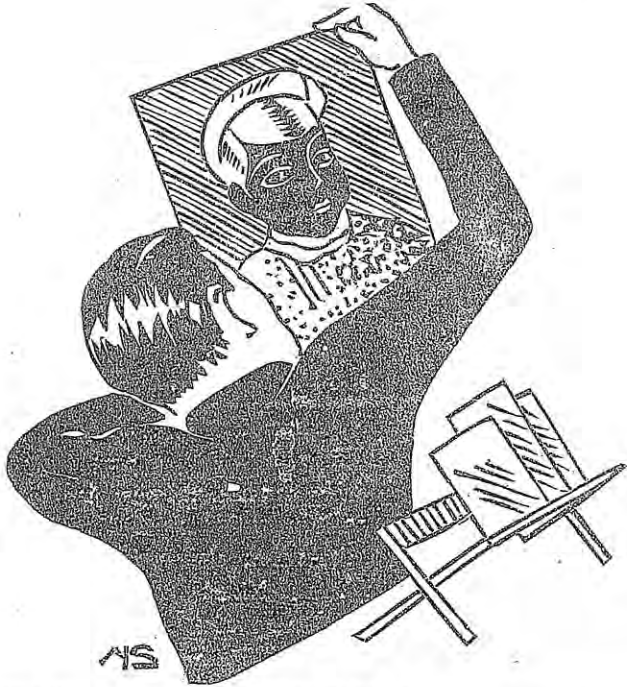
Ta mua cái vé cũng như ta vào sông bạc, cũng như ta ra ứng cử nghị-viên cũng như ta viết báo thuê, may ra gặp vận đỏ thì hoặc trở nên trọc phú, hoặc được bầu làm nghị-trưởng. Dầu cho ta gặp vận đen chẳng nữa, ta cũng chỉ mất có một đồng bạc! Mất một đồng bạc lại mua được bao nhiêu hy vọng, bao nhiêu nổi sung sướng, thì ai chẳng muốn mua...., nếu có tiền mà mua.

Đồ, đến.... có lẽ tại số chẳng? Theo mấy ông Quý-cốc-tử, Thần-cốc-tử, Tiên-cốc-tử, Nguyễn-văn-Vinh tử, muốn biết mình có trúng số hay không trúng, thì chỉ có một cách: giữ quyền Niên lịch thông thư ra lấy số tử-vi. Cần thận hơn nữa thì đi xem bói, rồi ta mua hương, hoa đến hàng Trông cầu đức Mẫu phù hộ cho, chọn ngày, giờ tốt đi mua vé: như thế hẳn thế nào cũng trúng số.

Mà nếu không trúng, cũng không phải là thầy bói nói nhầm, cũng không phải là Mẫu không linh, chẳng qua tại ta không có số... tuy theo số tử-vi năm ấy ta phát tài.

Trong hai, ba vạn người đánh số, tưởng khó lòng mà mình trúng, nhất là lúc mình chỉ mua có một vé. Nhưng thế nào cũng phải có một vé trúng, mà biết đâu số vé ấy lại không phải là số vé của mình? Ủ, biết đâu, biết đâu ta đi chơi ngoài đường lại không bắt được vài nghìn bạc họ bỏ rơi? Biết đâu ta mở báo nói chơi như ông bà Phạm-lê-Bông lại không được đốt pháo Xứ sở...? Biết đâu ta cứ vận áo sùng sinh như ông Đỗ-Thận, khom lưng vái như ông lại không có ngày có cái áo thụng xanh nó đi với bộ râu dài và tốt, cái búi tóc nhỏ mà đầy những chấy?

Cho nên, chưa mua một cái vé nào, lòng ta đã đầy hy vọng, mà lúc đã mua được một vé, hy vọng làm cho ta sung



Nhà thợ ảnh - Ô! cô này trắng nhỉ?

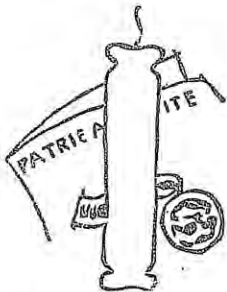


Nhà xếp chữ - Có chữ N cũng xếp ngược.

sướng, vui vẻ. Mỗi lúc ngắm nghĩa tờ giấy đầy chữ, ta lại tự hỏi:

— « Nếu ta trúng số? »

Xong rồi, ta bỏ chữ « nếu » đi, mơ màng nghĩ đến lúc mở số, trông-trọng đến cái lạc thú mở tờ báo, thấy mình trúng số độc đắc, trong lòng vui sướng vô hạn, chẳng khác gì thắng Bờm được năm xôi hay ông Đặng-phúc-Thông đảo được mỏ đất tốt vậy. Trong lúc sung



sướng ấy, ta mơ tưởng đến những việc ta sẽ làm lúc ta đã trúng số.

Những việc đó, mỗi người một khác. Bao nhiêu nguyện vọng, bấy nhiêu mộng. Mộng của ông Phan-Khôi không giống mộng của cụ bảng Hoàng, mộng của ông Lê-công-Đắc không giống mộng của cụ Huỳnh-thúc-Kháng, nhưng tựu trung cùng là mộng cả.

Ông Phan-Khôi mà trúng số độc đắc ắt là ông mở mang cơ quan phụ-nữ cho ngày một thêm bành trướng, rộng rãi, to tát, ông sẽ hết sức bình sinh làm cho người annam hóa ra người lý luận, làm cho lý luận của lý Toét hay lý luận của đàn bà đều hóa ra lý luận Phan-Khôi cả.

Mộng của cụ bảng thì ta chỉ xem mấy mươi bài xã thuyết cụ đề « ăn » ở trong báo Trung Bắc cũng đủ biết. Cụ mong mỗi báo cụ lại đề « ăn » (như

gà mái ghe « để », một bài xã thuyết bàn về thuyết phải là phải, mà trái là trái, hay bàn về cha cha, con con, vợ vợ, chồng chồng, anh anh, em em, đảng một ngày kia, cha ra cha, con ra con, vợ ra vợ, chồng ra chồng, anh ra anh, em ra em.... rồi xuất sản ra vô vàn vạn số cụ Bảng con « ăn » ở trong làng báo.

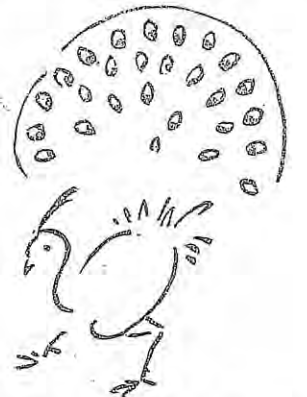
Mộng của ông Lê-công-Đắc là mộng gà, mộng của cụ Huỳnh-thúc-Kháng là mộng chữ nho, đến như mộng của nhà thi-sĩ Tân-Đà thì chắc là mộng con hay là mộng mị. Mấy ông Phạm-tá, Phạm-lê-Bông, Tôn-thất-Bình ở báo Xứ sở Annam chắc là mộng rữ lắm: trúng số hẳn là họ vai tiên ra đốt pháo gọi hồn Xứ sở rồi họ tổ chức một cuộc đi bộ tìm quốc hồn quốc túy (có lẽ phải sang tận Lào, vì Lào mới là tổ quốc của thuốc Lào, nhưng đạt được mục đích, bọn Xứ sở nào dám quân công). Mộng của ông Đỗ-Thận mới thật là to tát: rượu nồng, dê béo, có gang có thép, bao nhiêu hy-vọng của ông, bao nhiêu công cuộc của ông, hình như ông nhờ vào đồng tiền to ông được trúng số cả.

Bao nhiêu người, bấy nhiêu mộng. Đem tiền đi mua lấy một chút huyền tưởng, có người sẽ cho là đại-dột. Nhưng, nghĩ mà xem, ở đời ta sống ở huyền tưởng, vui-vẻ về huyền tưởng, thì ông Phan-Khôi có mơ mộng về lý-luận, ông Đỗ-Thận có mơ mộng về áo thụng, ta cũng phải cho là họ đã sống...

Ai cũng mơ mộng, mà ai cũng cho là số độc đắc sẽ về tay mình, vì lấy tâm lý con người ta mà xét, ai cũng tự cho mình là hơn người, riêng đáng để ông trời xanh chí công kia để mắt

đến, mà cuộc xổ-số chỉ là một cuộc chọn người của ông trời chí công! Theo lẽ đó, ai cũng hơn người cả, thành thử ông trời chí công không biết chọn ai, nhắm mắt chỉ liều!

Nhưng Tứ Ly tự cho Tứ Ly là hơn người thì số độc-đắc hẳn về Tứ Ly.



Trúng số, Tứ Ly sẽ làm những công cuộc gì? Tứ Ly sẽ mua cho ông Gran-val mấy triệu chai bỏ không và cái lối đút nút tắc-tị, vì Tứ Ly thương hạ; ông tốn đã bao nhiêu là bọt mép mà không nên công trạng và vì Tứ Ly thương hạ, cho bao nhiêu dân buồn nước mắt đã vì ông mà sung-sướng.

.....

TỨ-LY

MUA MỘT SỐ MÙA XUÂN  
CÁ MỘT MÙA XUÂN VUI

## NHÀ THÍ-NGHIỆM LÊ-HUY-PHÁCH 12 SINH-TỬ' HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh Lậu và Giang-mai, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyền « Bệnh nguyên » là một quyền đề dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cùng một mục nói riêng về bệnh Lậu, Giang-mai và Hạ-cam, để công-hiến quốc-dân. Vậy ai ở xa muốn lấy, xin dính timbre 0\$10, làm tiền cước phí.

# đi đẹp

Về thời ấy, hai cái đặc sắc của hội đèn Hùng còn là cuộc rước đèn và cuộc đấu cờ người.

Tối hôm mồng chín Annam, mười sáu cô quân cờ, mỗi cô tay cầm chiếc đèn lồng đi riêu từ nhà công quán lên đèn thượng làm tận trên đỉnh đồi Cổ-tích cao chót vót và cây cối bao phủ đen um ở giữa đám đồi, thấp và trơ trụi. Đứng dưới thung-lũng ngược mắt nhìn lên, ánh đèn theo nhau thấp thoáng, khi ẩn khi hiện, như con rồng lửa lượn khúc từ từ bay lên từng mây. Đêm hôm ấy trời có cơn mưa, cảnh vật u ám càng làm tăng vẻ đẹp của giăng đèn, trông như những vết sơn đỏ chòn vòn lên nền vải màu xám thẫm.

Sáng hôm sau, « tế tổ » xong, các quan địa phương xuống chứng kiến cuộc đấu cờ: Một bên, bên nữ, mười sáu cô rước đèn tối hôm trước ngồi làm quân.

Bấy giờ đã hưng hửng nắng. Tuy buổi sớm, trời có mưa to, nhưng bàn cờ bày trên ngọn đồi đất đỏ lẫn sỏi nhỏ và có lùn phún cỏ gà mọc, nên nước mưa đã theo các phía thoai-thoải mà chảy xuống các ruộng chung quanh. Một người bạn trong bọn chúng tôi có cái cảm-tưởng đứng trước một sân đá bóng vừa cất cỏ về dịp đón rước long trọng một vị thượng khách. Nhưng tôi thì tôi để ý cả vào các cô quân cờ, mặc áo đồng một màu hồng, che cùng một thứ ô lợp lụa hồng.

Ngồi trong chiếc lều lợp lá gồi, bốn mặt trống hồng, rộng độ hơn một thước vuông, cô tướng cờ y phục khác hẳn các cô bạn. Tuy cũng áo màu hồng nhưng ngoài lại trùm một chiếc áo ren rất mỏng có hoa thêu nổi bóng. Vai cô quang một cái khăn « san » và hai cổ tay cô đeo hai đôi xuyên. Song đồ trang sức chẳng đủ làm tôn vẻ đẹp của cô, vì cái nhan sắc cô kể cũng xoàng. Trước mặt cô, trên một chiếc bàn con, thấy bày đủ các thứ cần dùng đem theo: tráp trà, hộp phấn, gương giá: trông thực có vẻ long trọng.

Một người bạn thì thầm bảo tôi: — Thế mà được chọn làm tướng nhỉ. Cô bé ngồi bên, dung nhan, dáng điệu còn hơn nhiều, anh ạ.

Một người khác nói tiếp: — Ý chừng thị tỷ của cô tướng cờ. — Không, chẳng có lẽ. — Không là thị tỷ thì sao cũng ngồi trong lều tướng, Hay cô phụ tướng đấy.

— Đâu sao thì cô ấy cũng đẹp hơn

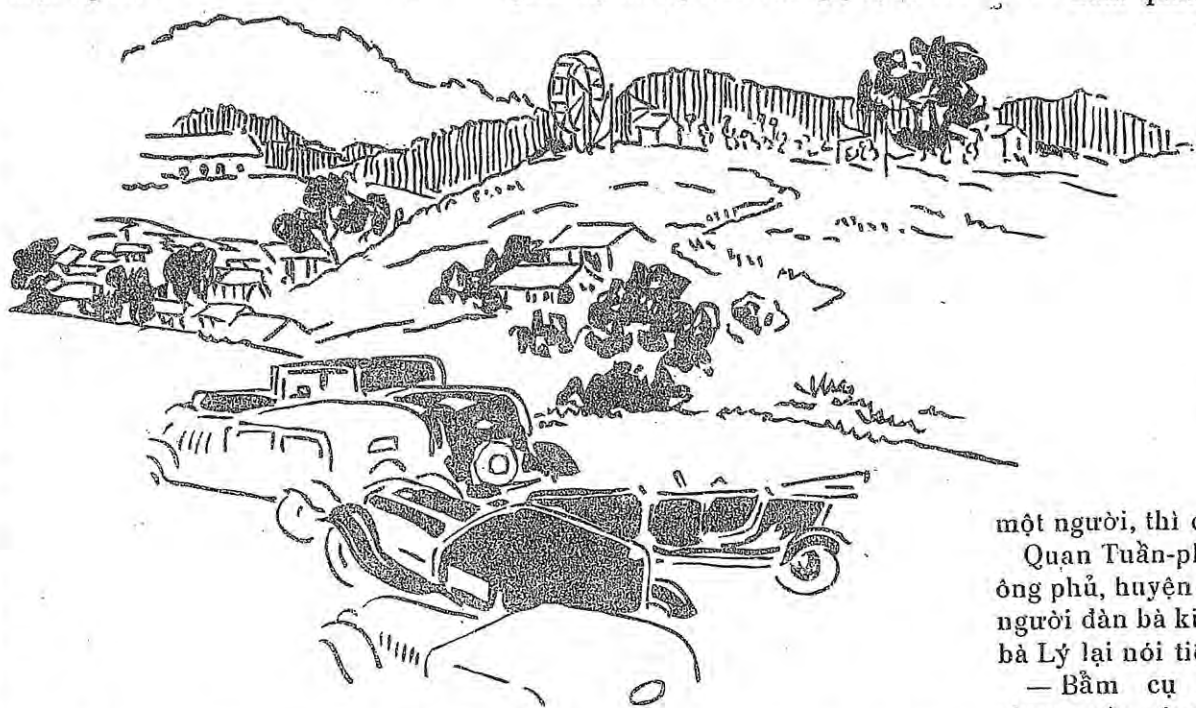
cô tướng.

— Biết thế nào là hơn, chẳng qua vừa mắt ai thì người ấy cho là đẹp.

Câu nói hơi to, khiến cô bé nghe rõ, bẽn-lẽn cúi đầu, trông có vẻ dịu dàng ngây thơ lắm. Nhất là lúc bấy giờ, công chúng ở trên đèn thượng kéo xuống rất đông, đứng quây quần che kín mít cả bốn phía lều, mà người nào cũng nức nở khen cô đẹp hơn cô tướng.

Đối với những lời bình phẩm của người đứng xem, cô tướng tỏ ra một thái độ lãnh-đạm. Cô ngồi im, mắt nhìn thẳng, trông tựa hồ như một đào hát sấm vai phật bà vậy.

Nhưng hai người sắp ra đấu giải thì nghe chừng băn khoăn lắm, chứ không được bình tĩnh như cô. Họ đi đi lại lại trong bàn cờ, mặt mày cau có khó đăm-đăm. Tôi lại gần hỏi một người:



— Sao các ông không nhập cục đi? — Nào đã xong đâu. Các cô ấy còn tranh nhau chức tướng cờ.

— Tranh nhau? Sao lại tranh nhau?

Người đấu cờ liền thuật lại cho tôi nghe câu chuyện đại khái như sau này:

Năm năm, trước ngày hội độ mười hôm, hội đồng ủy viên trông coi về việc tế tự đền Hùng họp ở nhà công quán để chọn lấy mười sáu cô quân cờ. (Mười sáu quân bên con trai thì không cần phải chọn, cái đó là lẽ thường). Rồi trong số mười sáu cô lại cử một cô vừa đẹp nhất, vừa là con nhà danh vọng trong hạt làm tướng cờ.

Đứng đầu hội đồng có ông Phủ Lâm-thao, còn các hội viên thì đều là các ông Tri-phủ, Tri-huyện khác

trong tỉnh Phú-thọ. Các ông hội viên ấy lại vừa là người cử con em trong hạt mình đến dự thi.

Hôm họp hội đồng, có lẽ các hội viên bận việc cả, hay các ông ấy đã già cả không màng đến việc kén chọn gái đẹp nữa thì không biết. Chỉ biết rằng toàn hội đồng duy có một ông Huyện Thanh-ba, một trang niên thiếu rất ra khoa mỹ thuật về phụ-nữ. Vì thế, không những huyện ông được nhiều cô trúng cách, mà cô được suy tôn lên chức tướng cờ cũng là một nhân vật trong hạt ông.

Nếu mười lăm cô quân cờ kia, có nào cũng biết lẽ yên phận, đặt đầu ngồi đấy thì câu chuyện thi sắc đẹp đã chỉ có thế và cô Thanh-ba đã nghiêm-nhiên chiếm một địa-vị rất đích đáng. Nhưng nào có thế.

Một bà Lý đưa con đến nhà công quán dự-thi lấy làm chẳng-phục khoa

mỹ-thuật của quan huyện và dám cả tiếng chê bai sự bất công bằng của quan.

Vì thế mà hôm nay đã đến bàn cờ, bà ta còn quả-quyết với « thiên-hạ » rằng một là con bà làm tướng cờ, hai là bà ta đưa con về, chứ cái nhan sắc của cô Thi, con quý của bà, chẳng chịu đứng thứ nhì.

Ấy mới rày! Chẳng lẽ cờ có hai tướng. Mà cô Thi tuy hiền lành nhũn-nhũn, nhưng mẹ nhất định bắt ngồi lì trong lều, bên cạnh cô tướng thì cô cũng đành phải tuân lời. Ai khuyển khéo thế nào bà mẹ cũng không cho cô đi. Bà ta lại nói cứng rằng: « Đem súng đến bắn con tôi, tôi cũng bắt nó không được nhúc-nhích, vì tôi biết ở chỗ này nó đẹp nhất. »

Nghe xong câu chuyện, tôi đưa

mắt nhìn lại cô thiếu-nữ ngồi trong lều mà bạn tôi cho là người đi theo hầu cô tướng: cô vẫn yếu-diệu dịu-dàng, lại thêm có vẻ con nhà khuê-các lắm. Nhất là ngồi bên cạnh một cô nét mặt gân-guốc bướng-bỉnh như cô tướng cờ, thì cái nhan-sắc thù-mị của cô lại càng rõ rệt. Nhưng mẹ cô, mẹ cô thì quá quái lắm, những lời khen của bà làm giảm cả cái đẹp của cô đi.

Giữa lúc ấy thì hội-đồng đến. Hội-đồng lần này đông đủ, không thiếu một ai. Lại thêm có cả mấy người dân bà Pháp ở Phú-thọ về xem hội: bà Phó-sứ và bà Giám-binh.

Bỗng ở hàng nước gần đấy nhảy chồm ra như con sư-tử dữ, một người đàn bà tóc lòa-sòa bay trước gió, mặt có vẻ căm tức, giận uất: Đó là bà Lý. Bà ta tiến đến trước mặt hội-đồng mà cả tiếng nói rằng:

— Bẩm các quan xét cho chúng tôi một việc oan ức.

Quan Công-sứ quay nhìn quan Tuần-phủ. Quan Tuần-phủ quay nhìn ông phủ Lâm-thao và hỏi:

— Cái gì thế?

Người đàn bà nói luôn:

— Bẩm cụ lớn, quả thực tình chúng tôi oan.

Ông Phủ hỏi:

Nhưng oan cái gì? Bà kêu việc gì?

— Bẩm quan lớn xét lại cho, con gái chúng tôi đẹp nhất mà không được cử làm tướng cờ.

Mọi người đều bật cười. Một ông huyện tìm lời an ủi, bông lơn:

— Thôi, bà bằng lòng vậy. Hội-đồng đã kén chọn thì tất là công-bình lắm lắm.

— Bẩm, hội-đồng chỉ có mỗi một người, thì công-bình sao được?

Quan Tuần-phủ đưa mắt nhìn các ông phủ, huyện như để hỏi xem lời người đàn bà kia có đúng không, thì bà Lý lại nói tiếp:

— Bẩm cụ lớn, hôm hội-đồng chọn quân cờ chỉ có một mình quan huyện Thanh-ba đến.

Ông huyện Thanh-ba, cũng có đứng đấy, thấy bà kia kêu ca lòi-thôi thì mắng át đi:

— Đi đi! làm rác tại cụ lớn mãi! Nhưng nào bà Lý có chịu lui, cứ lải-nhải nói:

— Bẩm cụ lớn, chỉ vì con chúng tôi không dễ bảo, không biết trai-lơ như ai, nên nó không được cử làm tướng, xin cụ lớn xét lại cho. Hôm nay ở đây hội-đồng đông đủ thì chọn mới được đúng.

Ông huyện trẻ tuổi biết bà kia nói mỉa mình thì mặt dần dần đỏ bừng rồi trở nên tái mét. Giá không có quan Tuần-phủ ở đấy thì chắc là ông ta đã tặng kẻ sắc hỗn mấy cái tát trái. Song ông ta cũng thổ lộ được lòng căm tức của ông ta bằng mấy câu nói câu:

## PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân  
 Có bằng chuyên môn Dục-anh của Đại-học đường Paris  
 46, Phố Hàng Cót — Hanoi  
 Giày nói 725  
 Giờ khám bệnh:  
 Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ  
 Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ  
 Thăm bệnh ngoài phố mời giờ nào cũng đi



## NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha  
 Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisse  
 noir, violette, rose, menthe.  
 1 lọ 3 grs. 0\$20 1 tá — 2\$00  
 1 lọ 6 grs. 0.30 1 tá — 3.60  
 1 lọ 20 grs. 0.70 1 tá — 7.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.  
 Mua buôn giá chám chước liền cước bản hiệu chịu cả.  
 Đại lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain Saigon



## BÁN ĐẠI GIÁM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa. Dừa, lê và mãng đống-hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rằm v. v.

## Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi  
 Giày nói số 302

— Chỉ lão! con bà xấu như khi mà đòi làm tướng cờ thế nào được. Chẳng nói chẳng rằng, bà lý chạy thẳng đến chỗ con ngồi, cầm tay lôi tuột lại trước mặt các hội-viên và nói một cách tự đắc:

— Đó, các quan thử xét xem con chúng tôi xấu hay đẹp.

Mà quả thật, cặp mắt ngây thơ vì ngỡ-ngợ, đôi má đỏ hây-hây vì bẽn-lẽn đã làm tăng sắc đẹp của cô Thi lên bội phần. Nào bà lý đã thôi cho đâu: bà ta còn mời các quan đi gần lại chỗ cô tướng cờ ngồi, rồi hỏi một cách sống-sượng:

— Bẩm các quan so-sánh xem ai đẹp?

Quan Tuần-phủ chau mày nhìn ông huyện Thanh-ba có ý quở trách thầm. Bà Phó-sứ thì vừa cười, vừa trở vào cô Thi mà bập-bẹ mấy tiếng Annam:

— Có này đẹp.

Bà lý vin ngay lấy câu ấy:

— Đó các quan coi, bà đảm cũng phải khen con chúng tôi đẹp.

Nhưng cô tướng cờ, một cô có vẻ danh-dã, đảo-đề, nói gạt luôn:

— Cái đẹp của người tây khác, cái đẹp của người mình khác.

Bà phủ Lâm-thao muốn tỏ rằng bao giờ mình cũng đồng ý với bà Phó-sứ, nói chêm một câu:

— Cái đẹp thì ở mắt ai cũng thế. Có ấy đẹp hơn có dứt đi rồi.

Bà lý được thế:

— Đó, cô coi, cô bằng sao được con tôi.

Cô kia lạnh lùng đáp;

— Tôi chẳng cần cãi lẽ với ai. Tôi chỉ biết tôi đã được hội-đồng bầu là đẹp nhất và cử làm tướng thì không ai tranh được với tôi.

Mỗi người khuyên bà lý một câu, nhưng bà nhất định không chịu để con bà ngồi làm quân cờ, nếu không được cất lên làm tướng, lấy lẽ rằng hội-đồng đồng đủ đã đồng thanh cho con bà đẹp nhất thì là con bà được trùng cử.

Khó nghĩ quá! Không bên nào chịu nhường bên nào, thì có lẽ cuộc đấu cờ không thành chẳng.

Về sau, quan Tuần-phủ phải hòa giải:

— Thôi, hai cô cùng đẹp, đẹp ngang nhau, mỗi người một vẻ, nên khó phân biệt. Vậy bây giờ chỉ còn cách gắp thăm, ai trùng số thắng thì người ấy được lên làm tướng.

Lời quan ban xuống, hai bên đành phải tuân theo. Nhưng khi gắp thăm, cô Thi lại vẫn trượt.

Ông huyện Thanh-ba soa tay tỏ ra vẻ thích chí:

— Đó, tôi đã chọn thì lòng gời cũng phải thuận.

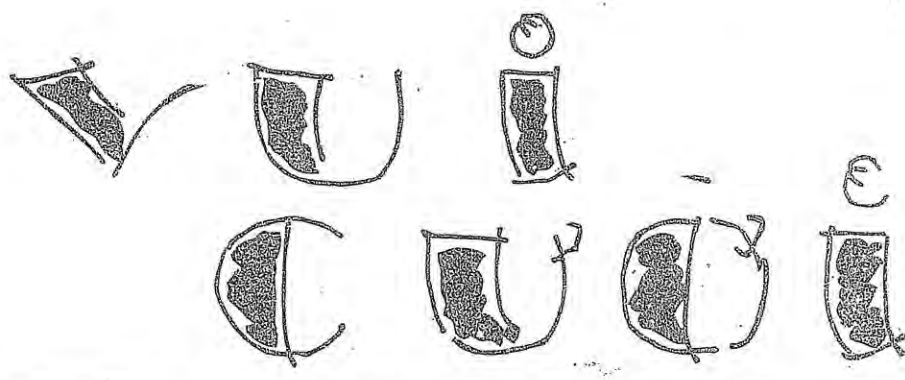
Rồi ông ghé tận tai tôi, thì-thăm: — Con bé ương-ngạnh khó bảo chết đi ấy mà. Đẹp mà làm gì?

À, ra muốn đẹp phải dễ bảo! Tôi chưa kịp trả lời, thì, kinh-ngạc biết bao, cái cô mà tôi cho là một con chiến hiên-lành, mũm-mĩm hồng-mặt có vẻ hồng-hào cảm-tức. Cô đứng dậy, tiến thẳng đến trước mặt các quan mà nói rằng:

— Bẩm, các quan là đèn gời soi-xét biết con đẹp mà vẫn không dám công nhận là con đẹp, đến nỗi phải tin ở sự bói thăm, thì quả thực ở đời người đẹp rất hiếm có, mà sự công bằng lại càng hiếm có lắm.

Rút lời, cô bỏ bàn cờ kéo mẹ đi thẳng.

KHÁI-HUNG



Của T.V.-Ngân Phúc-yên

I. — Năm mơ.

Thầy giáo bắt được Huệ đang ngủ gà ngủ gật. Thầy hỏi: tối hôm qua anh làm gì mà hôm nay ngủ gật thế?

Huệ — Thưa thầy, tối hôm qua con nằm mơ đi xem chèo trống đáp inh tai không ngủ được ạ.

II. — Truyện trẻ con.

— Ba ơi! sao người ta lại nuôi mèo?

— Để mèo nó ăn chuột.

— Thế người ta lại phải nuôi chuột hở Ba?

— Ai nuôi chuột làm gì.

— Để mèo nó ăn.

Của P.-Sinh Hanoi

I. — Giỏi Kiều

A hỏi B: — Có Kiều có dân Pháp không nhỉ?

— Anh nói lần-thần, lúc bấy giờ đã có người Pháp sang Tàu đâu.

— Ừ! thế anh nghe đây:

Áo xanh đổi lấy cà-sa, «Pháp» danh lại đổi tên ra....

II. — Nhớ mồm.

Bà chủ nhà ngồi khâu, có con chó ngồi gằm ghẽ.

Hàng gạo vào bán. Con chó xua ra cần.

Hàng gạo — Người ta đã bán gạo cho mà ăn lại còn cần.

Chủ nhà!!!

III. — Ngớ ngẩn.

Thằng bếp đang là quần áo bằng bàn là điện, thì hết điện, bàn là không nóng nữa. Hắn bồng nhét cầu chì vào mũi thằng xe đứng cạnh.

Thằng xe — Sao máy lại nhét cầu chì vào mũi lao?

— Ấy, tớ vội là cái áo này cho bà thì điện tắt, tớ thấy máy tình nóng, nên tớ nhét một tí.

Của N.-Hàn Huệ

I. — Cụ lý trả lời thực-thà.

Nhà du-lich — Này cụ, chùa làng ta ở đâu, cụ làm ơn chỉ giúp đỡ tôi vào vãng cảnh.

Cụ lý — Rõ đen cho ông chưa, sáng hôm nay đã có người mang máy ảnh, — người ta bảo thế — về chụp mất rồi còn đâu.

II. — Đồ quân ăn trộm đâu!

Quĩ khoét tường một hiệu khách lấy trộm được ít đồ đạc liền giao cho Tặc đứng ngoài mang.

Về tới nhà, Quĩ kiểm lại đồ thì thấy mất cái đồng hồ, liền chỉ mặt Tặc mắng:

— Đồ quân ăn trộm đâu! của người ta mà sao mày giám lấy. Muốn sống bỏ ra ngay, không có ông đi trình cầm bây giờ.

III. — Sao ông không để đến ngày thứ tư.

Chủ đi làm về, cởi đôi giày véc-ni, lằm-bằm:

— Gớm! giày mới đi ba ngày đầu, đau chết cả hai bàn chân

Thằng ở đứng bên:

— Chứ sao ông không để đến ngày thứ tư hãy đi?...

Của L.T.-Kiên

I. — Vẫn không ngủ.

— Chị ạ, em nằm giường ta không ngủ được, em mới xắm cái giường lấy.

— Thế bây giờ thì ngủ được ngon giấc chứ?

— Không, chị ạ

— ???

— Em còn lo về món nợ mua giường.

II. — Tinh cộng.

Cô giáo — Vi dụ: mợ chị mua

một cái áo nhung hết 1g\$00, một cái khăn quàng hết 3\$00, một đôi hoa tai đầm hết 40\$00, một đôi giày 8\$00, chị tình xem xắm hết bao nhiêu? Học trò — Con không giám. Cô giáo — ??? Học trò — Con sợ câu con khiếp đảm.

Thề-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 dòng. Tranh vẽ chiều ngang 12 phần tây, chiều cao độ 10 phần.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 72, 73, 74, 75, 76 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bằng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

CUỘC THI «LÝ-TOÉT»

Bản-báo sẽ chọn đăng lên báo những truyện vui cười và những tranh khôi hài của các bạn dự-thi mà vai chủ-động là Lý-Toét. (Đặc-tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi).

Cứ 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải thưởng 4\$00 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm sẽ chọn trong các bài và tranh được thưởng một bài hay một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thi xin cho vào phong bì riêng ngoài đề « dự cuộc thi Lý Toét ».

Bài và tranh rào hay mà không có tính cách Lý Toét thì cho sang bên vui cười.

P. H.

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

HỘI TÔN-TÍCH TIẾT-KIỆM

Cần nhiều người đi cổ-động cho hội tại Hanoi và Haiphong, phải có giấy chứng-chỉ tốt.

Viết thư hay hỏi tại Tổng-cục 32 phố Tràng-Tiền (Paul-Bert) Hanoi.

CÙNG CÁC NỮ THI-SỸ

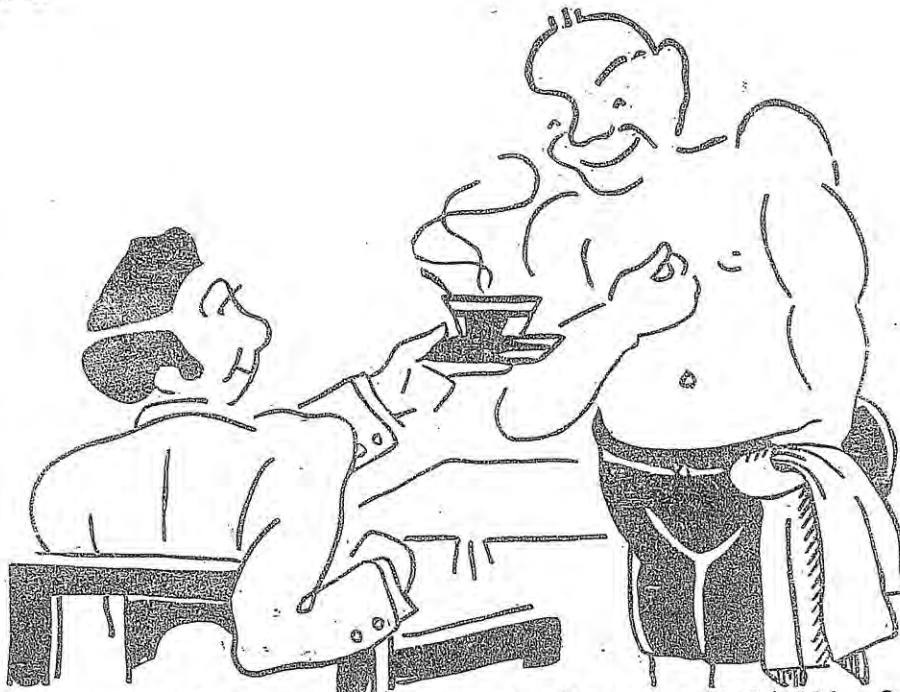
Nữ-sỹ nào đổi được về câu đối sau này, bản hiệu xin tặng một serie ảnh chụp trong lúc vua Bảo-Đại tuần du xứ Bắc.

« Nữ tử nam thanh, ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình Hương-ký? (1)

(1) Hạn nộp bài thi đến cuối tháng Janvier 1934 là cùng. Xin gửi cho Trà-hoa nữ-sỹ ở hiệu HUONG-KY số 84 phố hàng Trống Hanoi.

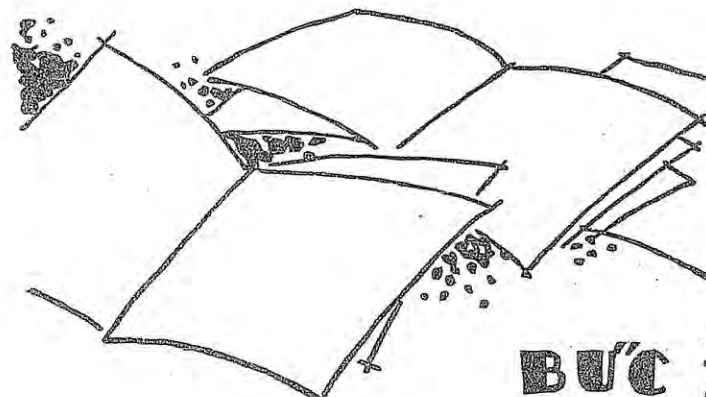
H. K.

Số 27

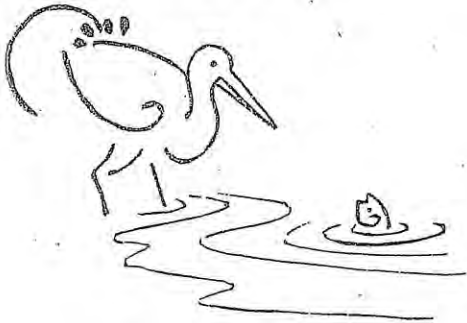


— Này! chú thử ngó coi trong bát chè có phải có con ruồi chết không?  
— Phải lờ! chè nóng quá tòi chỉ ruồi không chết!

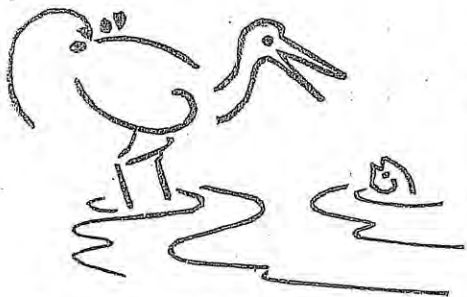
# truyện tranh



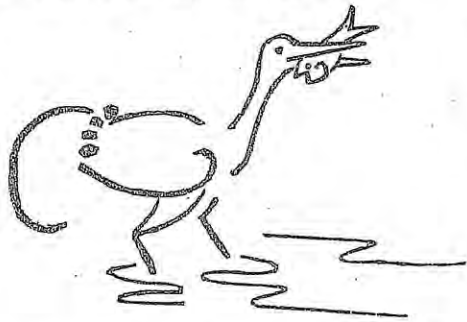
DẠY KHÔN



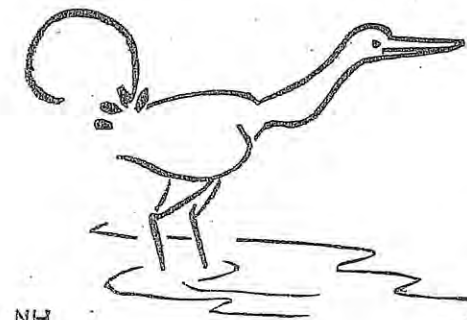
Cá - Anh cò, anh ngu lắm, được mồi mà lúng túng thế thì mất cả mồi.



Cò non - Quả thật, tôi còn dại dột. Giá bác làm ơn lên mồi tôi mà chỉ bảo cho cách ăn mồi thì hay lắm.



Cá - Dốt quá, bạn sau anh phải soay dọc mình tôi ra thì mới nuốt được chứ.



Cò - ... À! ra thế mà được.

**JOSEPH T. Đ. TRÚC**  
 Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-  
 đườn Paris. Cố-vấn pháp-luật  
 Số 5, Hàng Da cũ. Rue des Cuir  
 (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)  
 Việc kiện-tung, làm đơn, hợp-đồng, văn-  
 tự, đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v...  
 Lệ phí pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng  
 ở xa, xin gửi mandat.

## BỨC TRANH... VẠN CẦU

**Trí sáng kiến.**  
 Cuộc đấu xảo đồ chơi trẻ con nhân dịp chợ giá Bắc tuần, thật là một dịp khuyến khích cái tài nghệ của những người thợ nước mình. Cái kết quả của cuộc đấu xảo ấy rực rỡ một cách không ai dám ngờ trước.

Nghĩa là nhờ có cuộc trưng bày ấy nên ta mới biết được người thợ Annam có đủ các thứ tài, mà tài nào cũng to tát cả.

Tài cưa, xẻ và đánh bóng các tấm gỗ, tài trộn lẫn các thứ mùi lèo loét thêm, tài muốn làm vuông thành ra tròn, mà muốn làm tròn lại thành ra không tròn. Nhưng to tát và ích lợi cho con trẻ nhất là cái tài cắt vụn những miếng đồng, thiếc thành ra lưỡi dao sắc như nước, những cái đinh nhọn hoắt có thể làm chày mấu hay mù mắt đứa trẻ trong chớp lát được.

Ái ai cũng phải công nhận rằng cái tài ấy thì người thợ mình đã đưa lên đến tuyệt diệu, không còn thể nào khéo léo hơn được nữa.

Từ cái đồ chơi nhỏ đến cái đồ chơi to (nghĩa là cũng thế), cái nào cũng bắt chước cả: con ngựa, con thỏ cũng bắt chước cả, cái tàu, cái thuyền cũng bắt chước, cái nhà, cái bếp cũng bắt chước, bắt chước tuốt!

Duy có mỗi một con búp-bê bằng nhựa là không bắt chước, nhưng lại không phải là của mình.

Những đồ chơi bằng gỗ, con vịt, con chim, con thỏ chẳng hạn, cũng đều giống lắm. Nhưng đó có lẽ là một con vịt tây, con chim tây, và con thỏ tây. Duy những mùi xanh đỏ là của ta, những mùi lèo loét ấy cốt chỉ để làm vui mắt trẻ mà thôi. Còn cái sự có con thỏ xanh, con vịt đỏ hay không thì là một điều không quan hệ lắm.

Những đồ chơi bằng thiếc hay bằng đồng đều có một cái đặc tính như nhau: là rất nguy hiểm. Một cái tàu thủy hay một cái ô-tô mà có những lá cờ tam giác bằng thiếc mỏng gió cạnh sắt lên giờ thì dữ dội và đáng sợ cho trẻ con hơn một cái tàu thủy hay cái ô-tô thật. Ta thử tưởng tượng trong khi chơi kéo những thứ đồ ấy, đứa trẻ lỡ trượt chân ngã úp mặt xuống mấy lá cờ sắc cạnh...

Thật là một truyện kể dễ dùng mình.

Nhưng cũng không hay bằng câu chuyện máy móc: người thợ Annam là một người kỹ-sư giỏi. Họ có thể làm một cái bánh xe lăn được trên giấy thép, một người sắt mà chui ra chui vào trong cái cổng. Họ lại có thể làm một cái bánh xe quay khi ta quay, chạy một bộ máy bằng điện hay bằng sức lửa. Ví dụ như cái tàu thủy con vừa chạy vừa kêu trong một thau nước. Bên cạnh có một cái biển lớn để máy giồng chữ: bateaux mouvementés (sic) par le feu...

Trong các bộ máy của người mình sáng chế ra, có một cái đầu tàu hỏa toàn bằng đồng, giống hệt cái đầu tàu hỏa thật, cũng đốt than, cũng chạy được. Người làm ra cái ấy đã công bố rằng ông ta không có học máy móc bao giờ, các bộ phận máy đều tự ông nghĩ ra, làm đến đâu phải thì

nghiệm đến đấy. Ông không học nhưng ông chỉ xem cái tàu hỏa thực và tra cứu các sách vở nói về máy móc mà thôi. Thế nghĩa là học rồi, nhưng có lẽ ông ta cho cách học như thế là khác người.

Trong các thứ đồ chơi trưng bày có rất nhiều căn nhà nho-nhỏ, công phu như những cái nhà thật. Có vườn hoa, rậu sắt, cột đèn, bể nước, nhà bếp, nhà để xe, thật là đủ cả. Những kiểu nhà «bánh khảo» đẹp-đẽ ấy, làm cho bạn kiến trúc trường mỹ-thuật trở nên vô dụng. Nếu mai sau, đứa trẻ nhớn lên, muốn làm cái nhà, lát nó lại muốn cái kiểu phiên-phức như thế. Nhưng không biết bây giờ nó mua cái nhà con ấy về để làm gì?

Xem hết các thứ đồ chơi trưng bày trong hội chợ, ta phải công nhận sự tiến-bộ trong nghề của những người thợ đã dự cuộc đấu xảo. Nhưng họ còn thiếu một cái cốt yếu làm cho nghề họ một ngày một tiến mãi lên: trí sáng kiến.

Thà rằng làm một người thợ sáng kiến soàng, còn hơn làm một người bắt chước giỏi.

VIỆT-SINH

## TRUYỆN VẬT VỀ LÝ-TOÉT

(không dự thi) của Minh Chính.

I. — Lý Toét có cô con gái tên là cô Ba Vành lấy Tây ở lính. Một hôm lý Toét lên chơi thăm rề. Lúc về, người làng hỏi thăm:

— Thế nào, cụ lý, chồng cô Ba Vành có tử tế không?

Lý Toét: — Tử tế thì cũng tử tế, nhưng ngôn ngữ bất đồng, mình chẳng hiểu gì, nhưng cũng có cái họ giống mình.

— Cái gì giống mình, hở cụ?  
 — Họ cười và hất hoi.

II. — Một hôm, lý Toét với bố Gàn thăm ruộng về, chợt nghe thấy con chim nó gáy: «bim bip, bim bip». Bố Gàn quay lại trêu lý Toét: «này con chim nó sỏ cụ lý đấy, nó bảo cụ là Bip.»

Lý Toét cúi, trả lời: «Nó bảo anh thì có, vì hôm nọ anh bip vợ thằng Binh Thò, ăn chặn của nó ba hào.» Bố Gàn thấy nói trùng tặt, tức mình chửi lại rồi hai bên sỏ-sát nhau kịch liệt. May có quan huyện đi xe qua đấy, không thì đã đánh nhau rồi. Quan gọi lại hỏi đầu đuôi xong rồi, quan cười, bảo cả hai bên theo về công đường.

Trước hết, quan truyền cho cả hai bên phải nộp mỗi người một đồng bạc, tiền án phí, rồi quan ôn tồn bảo rằng:

— «Các anh nhầm cả, con chim ấy nó gáy cho tôi nghe, chứ có phải cho các anh nghe đâu mà lời thôi.»

Gỡ được mối hiềm nghi, lý Toét và bố Gàn hả dạ, vui vẻ dắt nhau về.

III. — Lý Toét còn đương làm lý-trưởng, một hôm nhận được giấy sức lên huyện. Lên đến nơi, quan truyền: «Nay có tên Nguyễn-văn-Giáp, hết hạn khổ sai, nhà nước giao nó về làng, thầy lý phải quản thúc nó.»

Lý Toét — Bẩm quan lớn, việc quản thúc tên này, nếu quan lớn giao cho bà lý cháu thì nên lắm, vì độ này kỳ thu thuế con cũng đương bị bà cháu nó quản thúc ạ.

— ????

IV. — Trọng làng có án mạng. Lý Toét khất quan về khám. Quan về đến nơi, lý Toét cuống quýt mở cửa buồng bảo cái sắc chết công queo: Quan sắp đến khám đấy, năm yên nghe không?

### « MUỐN MUA AUTO OCCASION »

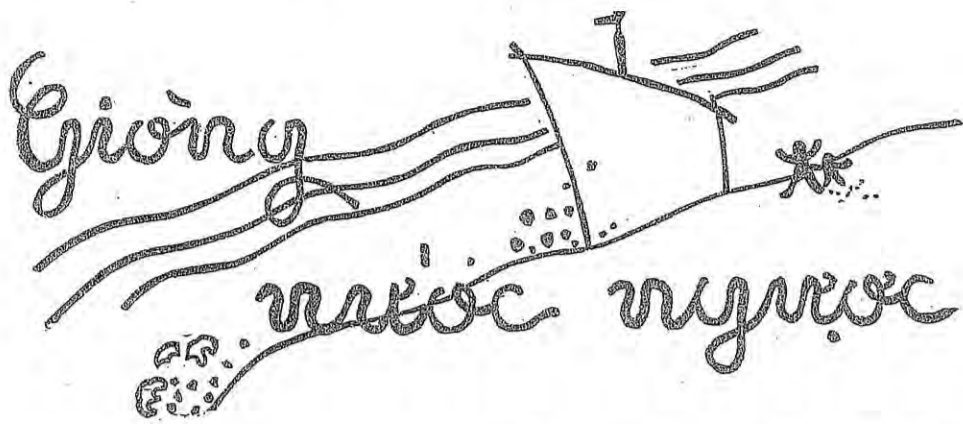
« Chúng tôi muốn mua mấy cái auto occasion còn tốt để đi công việc hàng ngày, nếu ngài nào có auto muốn bán xin mời lại sở RƯỢU VĂN-ĐIỀN nói ehuyện. »

Nam-Tư Công-Ty à Văn-Điền



NHẬT SÁCH

# Trò cười



### Hát sấm.

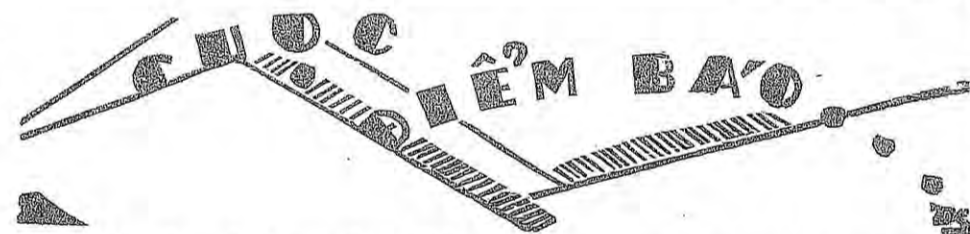
Anh thì hào, anh thì hào,  
 Chúng anh xưa cũng mặt anh thì hào  
 Cũng phượng tai mắt, anh nào có  
 chịu kém ai!  
 Cung cách phong lưu, anh cũng đủ  
 mùi đời,  
 Chỉ còn thiếu nổi, lên trời trọc tiền.  
 Kể từ ngày thế sự đảo điên.  
 Làm cho anh dở cả mắt, hóa cho  
 nên anh phải hóa mù.  
 Ngược cái con người, anh chỉ thấy  
 cái bóng lù-lù...  
 Cuộc đời soay chuyền, anh vẫn ù-ù,  
 mình mình.  
 Người la thời tiến bộ cạnh tranh,  
 Mà anh đây chẳng biết ánh sáng vẫn  
 mình nó ra thế nào,  
 Số phận nhà nhem, song le anh vẫn  
 tự hào,  
 Nợ đời lo trả, há nào thua ai!  
 Nghiệp sấm-soan thế mà có ích cho  
 đời,  
 Tay đàn, miệng hát, anh giúp người  
 thêm vui.  
 Anh thẹn cho phường con mắt chẳng  
 đui,  
 Úa sưng nặng thịt, chỉ ngồi đời ăn  
 dung,  
 Anh lại thương chợ phường con mắt  
 tráo trung.  
 Thấy của đời, than ôi! tối mắt, chực  
 lần lưng vợ quàng!  
 Chúng anh đây danh lợi chẳng màng  
 Suốt đời ca hát, sóng tràn hơn tiên.  
 Có cóc ra gì cái thời buổi bạc đen  
 Anh chẳng thêm mở mắt để bon chen  
 vì tiền.  
 Được cái thánh thời, quan bất nhiều,  
 dân bất phiền...

TỬ-MỒ

Mụ Béo trả lời Cả Mốc (1).  
 Nghĩ thiên hạ ghen tuông cũng lạ  
 Danh phận gì, có Cả lên câu?  
 Sư-tử kia còn chữa thấy đâu,  
 Lời đời lối cũng vênh râu nhảy nhót!  
 Nếu vì một quả hồng mà tấm lòng  
 xa xót

(1) Xem P. H. số 70.

Thì xưa nay sao chịu tốt một bề?  
 Sờ sờ kia mụ Tú chính thế,  
 Sao với mụ, chẳng giờ nghề ghen thử?  
 Hay chạy mặt Hà-thành sư-tử,  
 Mà yên thân «com nguội ngủ nhà  
 ngoài»?  
 Đến nay còn giờ giọng làm oai,  
 Toan hồng-hách đánh bài lờ-lợm  
 lẫn!  
 Thôi cô Cả, đẹp con khi phần,  
 Bạn cùng thuyền, ta vẫn lạ chi nhau?  
 Bước đường đời, kẻ trước người sau,  
 Đừng lên mặt lên câu làm kẻ cả!  
 Đấy danh đá, đây để kèm tài danh đá,  
 Gái ghen chồng ai đã chịu thua ai?  
 Nhưng nghĩ đi nghĩ lại sợ người  
 cười,  
 Nên hãy chịu nhường lời cho nhất  
 thứ,  
 «Hòa vi quý», sách xưa có chữ,  
 Khá khuyên đừng gây sự nữa mà chi.  
 Vạch lưng nhau, truyện ấy có hay gì,  
 Ngâm Mốc ấy với Béo ni thì cũng  
 rủa!  
 Cùng gắng sức, cùng nhau kèn-cựa,



Trò cười của cô Phụ-nữ Thời-dàm.

Ông Tử-Ruồi ở báo Phụ-Nữ, ngồi  
 rồi đuổi ruồi, viết một bài trò cười  
 như sau đây:

### Không công bình.

Người kia có hai vợ. Vợ lớn cứ  
 hàng ngày quau quọ rầy-rá luôn, vì  
 giận chồng ở không công bằng.

Một hôm, người chồng mời các  
 bạn thân lại nhà để nhờ họ khuyên  
 giải cho. Anh ta trước hết tỏ tình  
 rằng: tôi ngủ bên buồng nhà cả tôi  
 hai đêm, thì mới ngủ bên buồng nhà  
 hai tôi một đêm, thì sao nhà cả tôi  
 lại cứ bảo là không công bình?

Các bạn nghe rồi, ai nấy đều  
 trách chị vợ cả là hàm-hồ, như thế  
 còn không công bình sao nữa?

Song chị vợ cả thừ thả nói:

Lý Toét — Ông làm ơn xem hộ tôi bị bệnh gì?  
 Thầy thuốc — Thôi chán thế này... cụ bị «thấp» rồi, cụ «thấp» đấy.  
 Lý Toét — Thấp à? Tôi về tôi uống nhiều «cao» chắc khỏi.



Tiếng «tranh chồng, cướp vợ» có  
 riêng ai?  
 Thôi thôi, cô Cả Mốc ơi,  
 Ghen lương chi để tiếng cười cười  
 chung.  
 Về chi cạnh ghế, bên mùng?  
 Tuồng chi một miếng dính chung đã  
 thừa?

MỤ BÉO Saigon

— Thế nào, thưa ngài, sao kỳ này không có mục vận hài?

Ông Phan-Khôi cau mày:

— Kỳ này không có mục vận hài là vì ông không thấy trong kỳ ấy có đăng mục đó.

— Vâng nhưng tôi hỏi lần trước, sao tôi lại không thấy đăng?

Ông Phan-Khôi càng cau:

— Ông không có «lô-dịch» tí nào cả. Ông không thấy đăng là vì không đăng được chứ sao? Hai câu tiền-đề:

«Kỳ này không có mục vận hài là vì ông không thấy đăng «vớ» ông không thấy đăng là vì không được đăng». vậy câu kết luận tất phải: «Kỳ này không có mục vận-hài là vì không đăng được». Câu ấy đã đăng rõ ràng trong báo, ông còn hỏi lời thời gì nữa.

Lý Toét lưỡng cổng:

— Dạ! dạ!!

Ông Phan-Khôi — Vậy bây giờ ông đã hiểu chưa? Hiểu lô-dịch chưa? Hiểu hiểu chưa?

Lý Toét (Run) — Dạ, hiểu hiểu ạ. Tôi xin cảm ơn cái bu-rích của ngài ạ!

Seco

Kỳ sau sẽ đăng  
**HỒ SỬ SANG SẾ LIU**  
 (Truyện vui về Lý Toét)  
 của Minh Chính

Ai xem truyện này mà không cười thì có lẽ người ấy cả đời không bao giờ cười cả.

**MÙA RẾT ĐÃ TỚI!!!**  
 Hiệu dệt áo CỤ-LẬP  
 61, Rue de la Soie, Hanoi  
 Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và coton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquards) lối mới.  
 Bán buôn bán lẻ

**NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM**  
 hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ  
**BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ**  
 78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ  
 HANOI  
 — Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —  
 Có đặt đại-lý khắp tam kỳ

**URGENT**  
 Nouvelle et importante entreprise recherche pour apprendre le commerce quelques jeunes filles annamites de 15 à 20 ans. Gains immédiats. Grandes possibilités d'avenir si intelligentes, actives et travailleuses. Se présenter muni de pièces d'identité de 10 à 15 heures: La Violette.  
 12, Rue Dalrenil de Rhins, Hanoi



của BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Tranh của ĐÔNG-SƠN

**M**inh đang cúi-húi lục xem các thư và làm-bầm nói một mình thì chợt nghe có tiếng ai cười ở ngoài hiên. Chàng ngừng đầu nhìn ra, tưởng Liên đã đi chợ về. Nhưng chàng kinh-ngạc biết bao khi chàng nhận ra rằng người mới đến không phải là Liên, mà là một người thiếu-phụ, chàng không hề quen biết. Người khách vui vẻ bước vào trong nhà, đơn dả chào hỏi rất là thân mật:

— Em đến mừng anh mới khỏi. Được tin anh mở mắt ở bệnh viện ông Thiện. Em đến thăm thì anh đã ra.

Minh ngây người đứng ngẫm.

— Anh không nhớ ra em là ai ư?

— Thừa bà, bà tha thứ cho. Tôi nghe tiếng bà thì hơi quen-quen mà tôi không nhận ra rằng đã gặp bà ở đâu.

Sau một dịp cười khanh-khách, người thiếu-phụ trả lời:

— Anh nói rất đúng. Lần trước em đến thăm anh thì anh đang mắc bệnh, nên anh nhìn sao thấy em.

Minh mừng quýnh:

— À, cô Nhung!

— Phải rồi! sao anh biết tên em?

— Tôi đang đọc lại những bức thư của cô thì cô đến.

Nhung lại cười:

— Đây, anh coi, chắc có thần-linh báo trước đời ta.

Minh nhón-nhác nhìn ra cổng. Nhung cũng đưa mắt nhìn theo, rồi bảo Minh:

— Anh như sợ hãi điều gì thì phải.

— Có thể... Nhà tôi sắp về.

— À, vợ anh có phải cái người nhà quê, ăn mặc lôi-thối lố-thốc, một lần tôi bắt gặp gánh hàng hoa đi bán dong không?

Minh ngẩn người ra chưa kịp đáp thì Nhung lại nói tiếp luôn:

— Anh có hiểu tại sao tôi biết

không? Một hôm, chị ấy đem hoa đến nhà mời tôi mua. Chị ấy tính nết thật-thà, ngây-ngô hay đảo đẽ. Kể về những chồng mù, chồng ốm, chồng nghèo, phải đi viết báo kiếm tiền mở mắt, ấy vì thế tôi mới biết là vợ anh đấy chứ.

Minh mặt đỏ bừng, phần xấu hổ về cảnh bần bách của mình, phần cảm-dộng về nhan-sắc lộng-lẫy của Nhung. Chàng tưởng-tượng đương sống ở một thế giới thần tiên như thường gặp trong các giấc mộng. Tiếng cười đùa bốn theo câu nói mỉa-mai của Nhung khiến Minh vụt chợt tỉnh. Chàng làm mặt tức giận bảo Nhung:

— Nghèo không xấu gì.

Nhung lại cười:

— Thì vẫn đẹp.

— Mấy lại đứng trước mặt tôi, cô không được phép nói xấu vợ tôi.

Nhung chép miệng:

— Anh nào cũng nói thế, nhưng rồi cũng đầu vào đấy hết.

— Nghĩa là thế nào?

— Nghĩa là anh nào cũng vờ bênh vợ, nhưng rồi rút cục vẫn yêu tình-nhân hơn vợ.

Minh thấy Nhung tự nhận là tình-nhân mình thì vừa ngạc-nghị, vừa sung-sướng, vừa lo sợ. Xưa nay chàng chưa nói chuyện với hạng đàn bà có tính cách hoặc phóng-dãng, hoặc phong lưu bao giờ. Nay đột-ngột tiếp kiến một người từ cử-chỉ cho chí ngôn-ngữ rất là dễ dàng, nhẹ nhàng, lạnh lẽ, không chút giữ gìn e lệ, chàng bỗng có cái cảm-giác mới mẻ, lạ-lùng. Chàng đương dăm-dăm ngẫm nghĩ tìm lời đáp lại người khách nửa ra chiều khêu các, nửa ra chiều giang-hồ, để khỏi bị liệt vào hạng quê mùa cục kịch như Liên, thì người ấy đã tiến lại bên chàng ngồi xuống ghế rồi kéo chàng cùng ngồi.

Minh rùng mình. Mùi nước hoa thơm nức, đôi mắt sáng quắc và

cặp môi tươi thắm của Nhung khiến chàng mơ mộng tưởng đến truyện yêu-tình quyến rũ khách si tình. Thốt nhiên, Minh lùi lại một bước. Nhung lại cất tiếng cười, cười rũ rượi:

— Thú quá! anh bẽn-lẽn như cô con gái mười sáu.

Minh nhớ tới Liên, hai giọt lệ ngập-ngừng. Song chàng nhớ tới Liên lúc này thì chỉ có thiết cho người vợ chất-phác, hiền lành. Vì so với cái nhan sắc diễm lệ của cô gái giang-hồ, cái mặt hốc-hác của Liên hiện ra càng tiêu-tụy, khác nào bông hoa sắp tàn đặt bên bông hoa mới nở.

— Thì anh hãy ngồi xuống đây đã nào! Làm như người ta ăn thịt mất.

— Quả thật, tôi đương tưởng-tượng có ra một nàng hồ-tinh định đến ăn thịt tôi.

Nhung vỗ tay ra dáng thích chí:

— Thú nhỉ! Nhưng tại sao vậy, anh?

— Vì tôi nhớ tới câu truyện Liễu-trai...

— Truyện ấy cũng là truyện của anh đấy à?

— Không, truyện cổ, truyện tàu

— Vậy rồi anh dịch ra quốc-ngữ cho em xem nhé?

— Tôi nghĩ tôi những truyện ấy là vì tôi không hiểu sao cô lại yêu được tôi. Tôi chỉ là một người học-trò nghèo, quê kệch. Mà trong các truyện Liễu-trai thì phần nhiều nhân-vật đều là học-trò nghèo và hồ linh xinh đẹp.

Nhung bỗng có vẻ buồn rầu, chống tay vào cằm, ngồi ngẫm nghĩ. Một lát, nàng nói:

— Phải, anh ví em với loài hồ tinh cũng không quá đáng đâu. Em thực là một con yêu quái. Xuân xanh em mới ngoài hai mươi tuổi, mà em đã phá biết bao gia-sản, mà em đã hại biết bao nhân mạng.

Minh có vẻ kinh hãi:

— Cô nói thế chứ khi nào cô lại thế.

— Có một anh không biết tiếng « Nhung con » chứ ở Hanoi này còn ai lạ tôi.

— Nhưng tôi nghèo kiệt thế này sao cô cũng muốn quyến rũ?

Nhung cười vang nhà:

— Anh cho là tôi quyến rũ anh đấy!... Ừ mà có lẽ tôi quyến rũ anh thật nhỉ!... Nhưng anh để tôi kể cho anh nghe cái đời tôi thì anh mới hiểu được.

Nhung hai bàn tay ôm má, cặp mắt lơ lơ nhìn ra sân có vẻ mơ-màng. Nàng đương cố xếp trong trí cho có thứ tự các đoạn câu chuyện sắp kể. Minh thì đứng ty tay vào lưng tựa ghế, dăm dăm ngắm nghía cái sắc đẹp nguy nga của Nhung. Bỗng như có tiếng từ cõi mộng đưa tới se sẽ dịu dàng:

« Năm năm về trước, tôi cũng là một cô gái quê, chất phác như các cô gái quê khác. Tôi sắp về nhà chồng và như trăm nghìn các cô nhà khó trở nên cái hạng mẹ cái dĩ, thẳng cu, thì tình cờ bị một cậu công-tử, con quan Án trong làng quyến rũ, đồ ngon đồ ngọt đưa tôi đi Hanoi là nơi cậu ta đương học tập.

« Tôi ngây thơ, khờ dại biết gì, mắc lời cảm dỗ. Chẳng bao lâu, cậu ta bỏ tôi bơ-vơ ở giữa nơi thành thị bao la. May mà tôi có nhan-sắc và lại có chút thông minh, tôi nói vậy, ông đừng cười là tôi khoe-khoang nhé... »

Minh mỉm cười:

— Trông cô thì cũng biết cô thông minh.

— « Vì thế, chẳng bao, tôi sống một cách phong-lưu. Nhưng tôi chẳng còn yêu ai nữa. Tôi chỉ yêu tiền, hay nói cho đúng, tôi chỉ dùng tiền để làm hại bọn đàn ông, cái bọn đàn ông mà tôi ghét, tôi oán, tôi thề với-tôi rằng hề gặp dịp, hề

## HỘI CHỢ NAM-ĐÌNH NĂM NAY

Vì Hội chợ Nam-định năm nay có Đức Bảo-Đại đến khánh-thành, nên nhà đồ gỗ Hồ-Phong ở Nam-định có bày nhiều kiểu: như buồng ăn, buồng ngủ và buồng tiếp khách theo lối tân thời và lối tàu rất nhã mà giá lại rẻ.

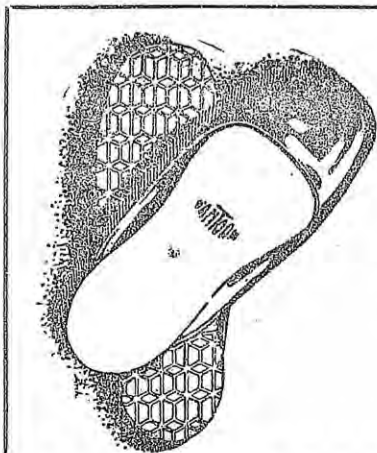
Vậy ngài nào muốn sắm đồ gỗ, xin mời đến hôm Hội chợ Nam-định đến thăm gian hàng của Hiệu Hồ-Phong ở gần cổng ra, thời sẽ thấy nhiều kiểu lạ và giá rẻ.

**HỒ-PHONG**

Đồ gỗ tân thời

22, Rue Ninh-bình, Nam-định

Giấy nói 104



Tốt năm nay các ngài dùng giày gì?

## Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toẹt ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

**VẠN-TOÀN**

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời

Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đứng như xe « Verneuil » vì sau khi sử ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem quá sẽ rõ.

Bản đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lớp số 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhân lợp mui và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

**An - Thái**

Số 2, Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi  
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư





# TRUYỆN DU'ỚI BỂ

## Hội hoa đăng.

«... Úi chà! Hội hoa đăng dưới Thủy-cung mới rực rỡ làm sao! Một giải vườn hoa bát ngát, sáng trưng như lửa điện, bao phủ mặt đất như một tấm thảm rất kim cương, chiếu tỏa lên muôn nghìn đạo hào quang sắc sỡ. Lân trong đám pháo bông đang «nhả ngọc phun châu», nào đèn, nào đuốc, đủ các hình, đủ các sắc, đua nhau bay nhây tới bờ, rồi rít, lòi cuốn lũ con châu Hải-thần, khăn tua, giải áo long lanh, phát phơ. Thật là một cảnh thần tiên, người trần chưa hề thấy!...»

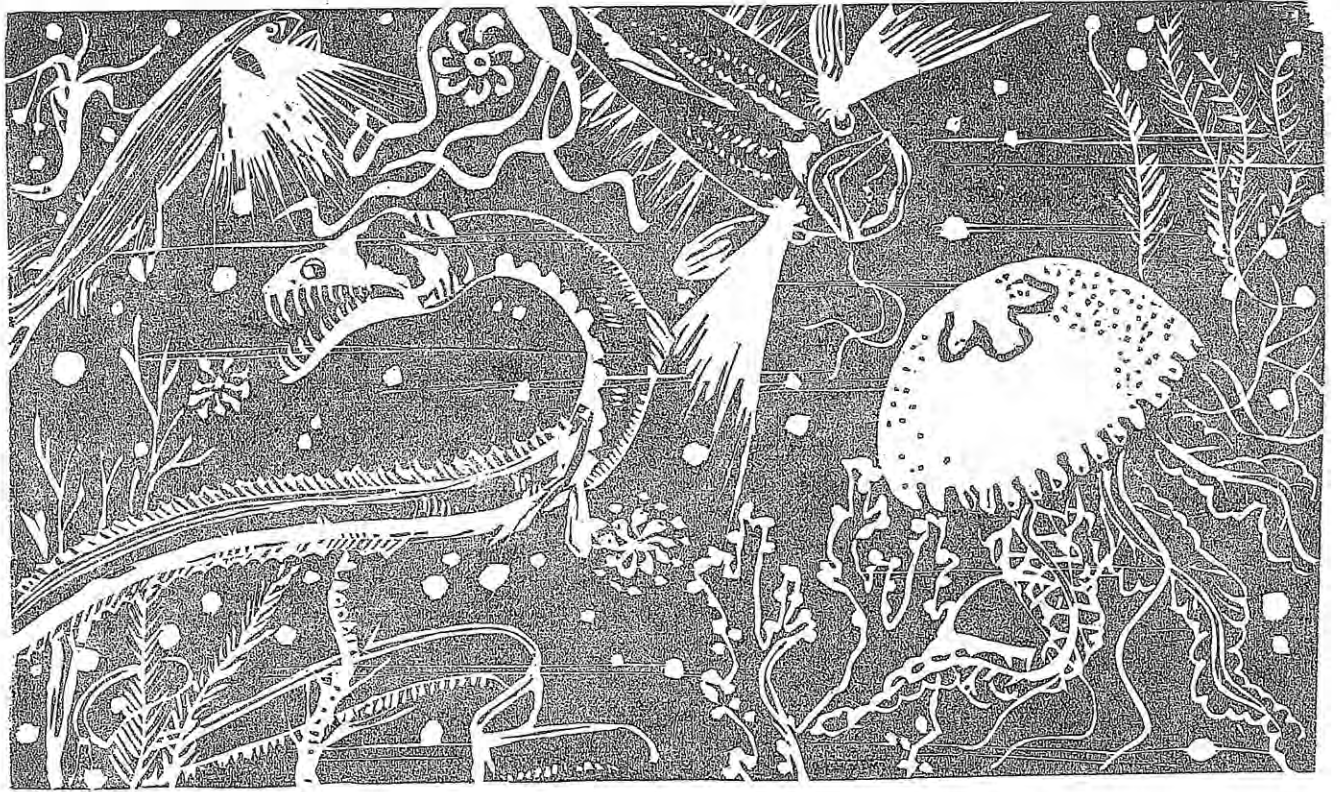
Chẳng kịp nghe tôi tả hết, hẳn có có nhiều chị em giàu tưởng-tượng, giàu tình cảm phải phàn nàn hộ tôi rằng:

— Khôn khờ! Chẳng biết cái anh chàng này bị ma rìm hút từ bao giờ?

Tôi xin cảm ơn: cái cảnh tôi kể trên đây là cái cảnh ở dưới bể sâu, ở cái chỗ mà đời đời kiếp kiếp, con cháu vua bể phải sống xa cách bóng đèn trời. Cảnh ấy có thực, có thực như cái cảnh rất êm đềm mà ta thường bắt gặp, sau khi vừng ó đã khuất, khép nép bên gốc cây, gốc cỏ, một vài cô... đom-đóm rong ngọn đèn xanh, soi lối cho tinh quân đang chuênh-choạng bên trời vậy.

Song ở dưới vực thẳm này, cái ngọn lửa ấy chẳng êm-ấm như ngọn lửa tình trên kia, nó không phải dùng để đưa đón người yêu, mà trái lại, nó là ngọn đèn «mồi», tôi xin nói rõ hơn: ngọn đèn «soi trạn».

Bấm đốt tay, ông Hóa-công đã tính thăm từ trước, biết quá bốn năm trăm thước trở xuống, lòng bể đã là một nơi lạnh buốt như cắt ruột gan rồi, mà con cháu thần bể kia, nào có tội tình chi, nở đọa đầy họ cho chẳng được hưởng chút ánh sáng thừa. Khôn nỗi, sâu đến thế, ánh sáng thừa cũng hết rồi, nên hóa công mới cho họ cái ánh sáng riêng để soi lẫn cho nhau. Con thì được hai dây đèn ngũ sắc mắc dọc theo hai bên sườn, mỗi khi uốn éo trông như cặp rồng uốn khúc. Có con được đèn mắc lên chân, lên râu, lên mắt, lên trán, lên sống lưng... khiến ta nom thấy tưởng chừng như nóng ruột, ông Tạo đã cầm từng nắm ngọc châu mà ném vung, ném vút, mặc cho muốn dính được vào đâu thì dính vậy. Con nào nặng thịt, lê chân đi chẳng nổi, đã được ơn riêng ngay đầu cái râu dài vượt lên như cái cần câu, một ngọn đèn le-lói, rú các chú trẻ người non dạ vào chỗ chết. Cũng có con trôi lại cho những ngọn đèn đời được sắc, hoặc cháy, hoặc tắt, tùy ý chủ nhân.



Nói tóm lại, từ hạt bụi lẫn trong đám bùn, đến con vật dài hàng thước phần nhiều đều phát sáng được cả.

Vì vậy, nên tuy khuất ánh trời, lòng bể vẫn không phải là nơi hắc-ám, như người xưa thường tưởng. Cũng có lắm nơi, hàng năm mưa ra cái ăn, cái uống, xuất đời đèn đuốc sáng trưng, dù ngày hội ở chốn phồn hoa nhất thế giới cũng khó lòng bì kịp, mà hơn nữa là hội dưới Thủy-cung đây chẳng bao giờ tàn.

### Một thứ mực riêng.

Nếu anh em, chị em ưa mới, muốn viết một bức thư khiến cho người đọc phải vào nơi tối nhất là nằm trong chăn bông — mới thấy chữ, thì làm như sau này:

Bắt lấy ít con cá sáng ở đáy bể hay ít đom-đóm cũng được, nhờ các nhà

hóa-học lấy riêng ra cho hai chất: Luciférine và Luciférase, là hai chất men trong các giống vật sáng. Đem một chất phiết lên giấy, còn chất kia tẩm bút viết. Hai chất men đó để riêng không sáng, nhưng hề chạm nhau thì lòi sáng lên ngay.

Cái ánh sáng ấy là ánh sáng người tạo-hóa đã chế sẵn ra không biết từ bao giờ, mà có lắm nhà khoa-học hiện nay vẫn toát mồ hôi về nó....

### Khôe ngang Đại-thánh.

Giá nay tôi nói: có một giống vật nhỏ hơn người mà có thể chịu được sức đè nặng bằng quả núi, ắt nhiều người phải nghĩ đến Tê-thiên Đại-thánh trong truyện Tây-du, chứ không một ai cho là có thực.

Ấy thế mà hiện ngày nay vẫn có giống đó, tức là giống ở đáy bể ta

vừa nói trên kia.

Ta vẫn biết xuống nước, tất nước ép, càng xuống sâu, ta càng bị ép mạnh. Các nhà khoa-học tính ra rằng xuống tới năm nghìn thước, nước sẽ ép ta nặng bằng một trái núi. Không tin, có người đã bắt các nhà khoa-học ấy thử: lấy cái ống pha-lê dày, hai đầu kín, lồng vào cái ống đồng thực khô, thả xuống nước.

Mới tới ba nghìn sáu trăm thước, ống đồng đã bẹp dí, bẹp dẹt, mà thủy tinh ở trong cũng nát vụn như si-cô.

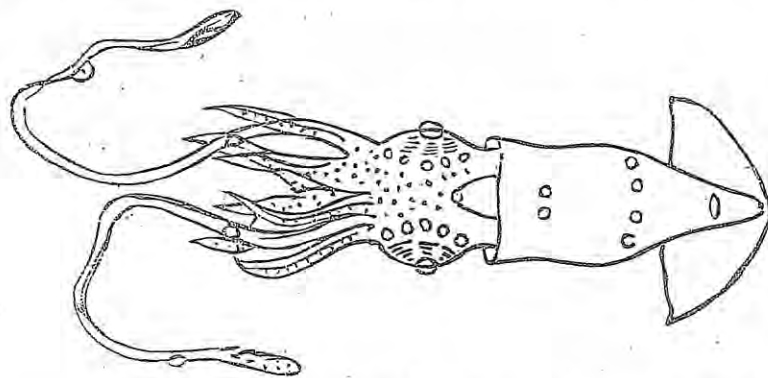
Vậy, nếu người ta xuống được tới mực đó, ắt xương, thịt sẽ bị ép mủn ra quá mằm tằm.

Một nơi nguy hiểm như vậy, mà các giống cá, giống tôm ở lòng bể, vẫn ăn vẫn chơi, vẫn tui bụi cắn, sé nhau, tuyệt nhiên không biết rằng mình sức ngang với Đại-thánh thừa xưa!

Họ «minh đồng, da sắt» chắc? Không, họ cũng có da thịt như thường, mà lắm con lại lầy nhầy như mũi, tựa hồ như chỉ thời một cái là thấy toi ra từng mảnh, mới thực lạ!

Sao vậy? Trong khi đợi các nhà khoa-học viện lý giảng sao cho ổn điều đó, tôi xin giúp tạm: «giời sinh ra thế».

Chàng thứ XIII



Con mực này có đèn gắn khắp mình. Đèn chiếu xa được 3, 4, thước tây. Khi đói, nó bật đèn ló đi kiếm ăn. Nó né rồi, trời đất chẳng cần nữa, nó tắt phụt đèn đi, lặn vào nơi tối... nghỉ.

## TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

## GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI

XUỐNG CHẾ SƠN « Thăng-Long », BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

BUÔN ÁO  
CỤ - CHUNG  
VỪA ĐƯỢC NHIỀU  
LÃI VỪA ĐƯỢC  
TIẾNG LÀ BUÔN  
HÀNG TỐT

▼

HIỆU DỆT  
CỤ - CHUNG  
100, Rue du Coton  
HANOI



LỜI VĂN PHÊ - BÌNH

PHÊ-BÌNH và CẢO-LUẬN của THIẾU-SƠN

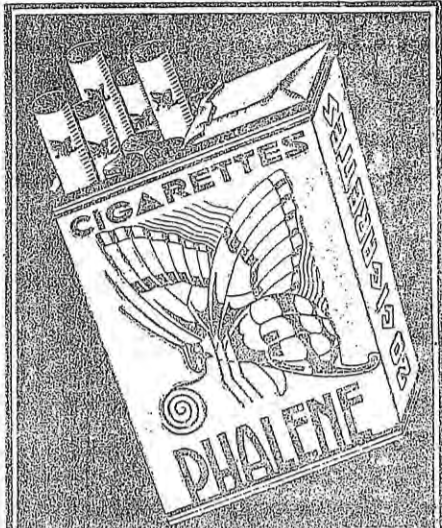
Có phê-bình nhiều nhân-vật và sách vở hiện thời, in tại Viễn-Đông An-Dương, sách rất đẹp và có nhiều hình ảnh các danh-nhân trong nước giấy 150 trang, khổ sách 14 X 22 in bằng thứ giấy sếp.

Giá bán mỗi quyển 0\$50

Đến le 2 Décembre 1933 xuất-bản

NAM-KY THƯ-QUÁN xuất-bản.

Téléphone No 882, 17, Bd Feis Garnier Hanoi



Thuộc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rạo rạo.

Ài trừ được 50 bao không thuốc lá hiệu CUN BUỒM mang lại nhà Nam-long số 30 phố Hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch lâu rất đẹp.



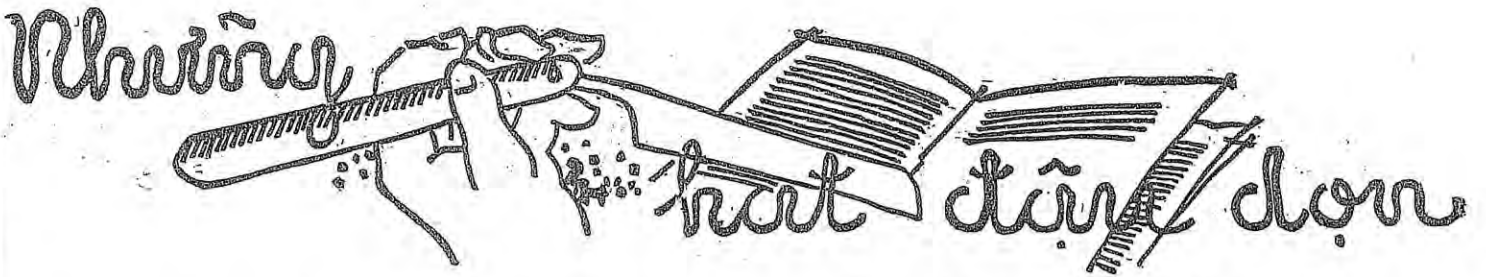
Bản hiệu có bán nem, chả Saigon, nem nướng Huế, có làm cả cơm ta, làm ăn sạch-sẽ xin quý-khách chiếu-cổ cho bản hiệu rất hoan-nghênh. Ngải nào dùng cơm ta xin cho biết trước.

Chủ nhật nào cũng có chả cá NGỌC-HỒ số 6, bờ hồ Hoàn-Kiểm (No 6, Avenue Beauchamp) Kính-cáo

XIN GIỚI - THIỆU,

Trước khi các quý bà, quý cô định may áo Nhung đen toàn to, bản cũng đồng ý với tôi là hàng quý-giá lại rất khó phân biệt, bỏ ra ba bốn chục đồng mà bị nhầm bực mình biết mấy, vậy chỉ nên đến Tiệm Chính Bombay 89 hàng Khay là nơi mà phân đồng khách hàng đã từng là Rừng-Nhung, dù sao cũng không nhầm...

TIÊN-NHUNG



Nếu Đại-Niên cũng có tình hay cầu.

P.N.T.Đ. số 13, ngày 10-12-23, trong bài « Cái bệnh ăn cắp của Tàu » của Phan-Khôi:

... Đại-Niên chết trước khi vua Nhân-Tôn chưa lên ngôi.

Khi chưa lên ngôi, tức là trước khi lên ngôi, chứ trước khi chưa lên ngôi thì còn ai biết là lúc nào.

Nếu Đại-Niên cũng có tình hay cầu..., như Hồng-Ngâm ở P.N.T.Đ. thì chắc phải nhòm dấy mà... gặt với Phan-Khôi rằng: « Ông bảo tôi chết lúc nào thì nói gọn gàng cho tôi biết, chứ nói rắc-rối thế thì tôi biết nên chết vào lúc nào ! ».

Cái tôn nghiêm vô lý!

Cũng số P.N.T.Đ. ấy, trong bài giới thiệu sách: « Phê-bình và Cảo-luận (của Thiếu-Sơn) »:

Những bài luận của ông Thiếu-Sơn, mà nhất là những bài phê-bình rất có đặc sắc, làm cho quyển sách có vẻ tôn nghiêm thêm lên.

Nếu những bài luận và những bài phê-bình rất có đặc sắc ấy (mà sách của Thiếu-Sơn cũng chỉ có những bài ấy) làm cho quyển sách có vẻ tôn nghiêm thêm lên, thì chắc là, nếu không có những bài đặc sắc ấy, quyển sách vốn nó cũng đã có vẻ tôn nghiêm đôi chút rồi. Thì không biết cái vẻ tôn nghiêm ấy vì đâu mà có!

Có lẽ rồi nó khóc thật!

Đông-Pháp ngày 21-12-33, trong bài « Tôi bán cạp » của Việt-Sơn:

Ngoài nội cỏ, tiếng rĩ rĩ, như oán như than hòa giọng thảm cùng tiếng ve kêu, run khóc.

Thà nói rằng con ve nó khóc, người ta còn có thể cho rằng ám chỉ ông Nguyễn-tiến-Lãng, chứ nói run khóc, thì không có nghĩa lý gì.

Con run vốn nó không khóc bao giờ, mà các văn-sĩ bướng cứ bắt nó khóc hoài, có lẽ rồi một ngày kia nó đến tức mình mà phát khóc lên thật đấy!

Thế ra giai nhân cũng có khi không có « sắc ».

Ngọ-báo ra ngày 20-12-33, trong bài « Cuộc trưng bày của trường Mỹ-thuật », ông Côn-Sinh bình-phẩm những người mẫu của ông Lê-Phổ, như có C. T. và D.K., có T. ở Phát-lộ v...v...

Toàn là bọn giai nhân có sắc cả, Thế ra giai nhân cũng có khi không có sắc?

Ừ, mà cũng có lẽ. Như con bú-dù tàu chắc hẳn nó cũng cho « mẹ đi sẽ nhà » nó là giai nhân, tuy không có chút nhan sắc nào.

Thế thì giai nhân chưa hẳn đã là đẹp, Muốn đẹp, là giai nhân chưa đủ. Phải là giai nhân có sắc.

Trong bát chè nhà.

Mục dậu dạn của P.H. số trước, nói về ông V.Đ.-Chiều dịch chữ marquis (de Sévigné) là bà tước. không biết ông thợ nhà in nào, nhân lúc cao hứng, sắp chữ Sévigné toàn có e cảm: Sévigné.

Ông cho là Sévigné đã là đàn bà thì phải có e đằng sau, thì mới thực là giống cái được chứ. Chắc hẳn ông bắt chước báo P.N.T.Đ. độ nào để diễn: Première organe de défense, v... v...

Cái cơ quan (organe) của Phụ-Nữ đã là giống cái, thì sao tên của bà Sévigné lại không là giống cái.

Lý-luận lắm! Thì ra cũng có khi không ngờ mà Phong-Hóa bắt chước Phụ-Nữ Thờ Đám.

Hắn là bú-dù tàu.

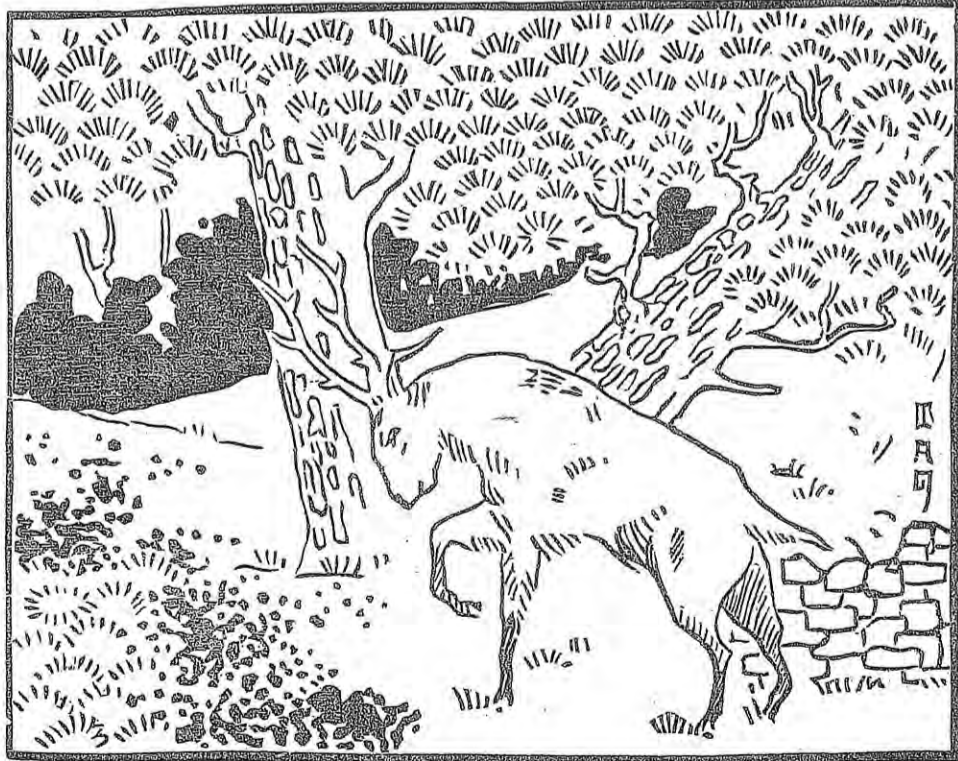
Ngọ-báo ngày 23-12-33, trong tiểu-thuyết « Lô-Hồ » của Lan-Khai:

Trái tim nàng dừng đập, lông má dựng lên...

Trông thấy má hồng có lông dựng lên thì chắc nàng là con bú-dù tàu.

Mà lông của nàng có thể dựng lên được, thì chắc nàng lại là con rím mắt rồi.

NHẤT ĐẠO CẠO Hàn Lâm viện Đái Đẩu



Hươu đang ra sức chống cự với Gấu. Vạy Gấu ở đâu?

HỘP - THƯ

Ô N.X.Nạ - Cám ơn ngài. Nếu có thể được chúng tôi sẽ tùy liệu sau.

Ô. N.Y.Y.P.H. - Sẽ đăng tôn chỉ T.L.V.Đ. lên báo. Gửi cho ông N.T.-Tam. Báo in không đủ ông muốn mua xin viết thư riêng và nói rõ.

Ô. T.V.-Đình - Ông Thế-Lữ tiếc không giúp ông được.

Ô. Đồ gàn Hòa-bình - Có tính cách riêng quá, không sao đăng được.

XẾP CHỮ Ô

Grid for a word search puzzle with letters H, M, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX, X, XI and numbers 1-11.

(Xem lại bài Phong-dao Trung-thu của Tú Mỡ, số 67).

Ngang

- 1. - Tiếng ù làm nầy người. Kết quả sự tìm tòi của kỹ sư Lục Vạn. 2. - Tiếng gọi cha chú Cuội. - Chim đen cất cánh tung trời. - Ngay trước mắt mà không-tử không đếm được. 3. - Bị gái mắng. - Tiếng khóc. 4. - Như đầu bọt ốc. - Hay đi với chữ trên. 5. - Một nhà nho thi khoa mùa vọt cả đời trượt kỳ đệ nhất. - Đầu su-từ... trên đầu Tú Xôn. 6. - Đã có anh sáng. - Có lẽ là tên viết tắt của anh đồ gàn. - Tàu đặc. - Mồ, viết trong pháp văn. 7. - Một đức-tính của Nhất Vạn. - Tiếng dùng để gọi (giọng câu Lim). - Tú Xôn đội đầu Sư không khéo. - Tiêu biểu cho tình thương tình của các bà. 8. - Tiếng kêu của Thắt Vạn khi biết rằng không phải nữ súp-de. - Chữ cái của ông Nghệ Thắt Vạn. - Một trong mười hai chi của thầy số. 9. - Thi thông nó ra. - Chẳng lo mà chết. 10. - Không có thì đưa hóa đời. - Tiếng rao rất quen tai của Lục Vạn. - Lá cây mà hóa ra tờ báo. 11. - Một ngoại-ngữ mà cảnh Cửu Vạn khoe là sở trường. - Cai ngũ. - Tiếng hiệu-dồng-linh của Lý Toét. - Cái mà Cửu Văn đeo thêm cho có tiếng long-tong.

Độc

- 1. - Khí-giới của Nhất Sách. - Một thư hàng của ông Annam Tứ Văn. 2. - Cái đình « Híp phò ». - Nhờ có Tú Xôn, mà chị em thêm oai thêm dẻo. - Nếu bạn gái chịu ở trong nhà (tán tự). 3. - Cất đi cho khỏi chảy. 4. - Một nét xấu có kẻ ngờ cho Tú Xôn, cho rằng ông không về quê. - Nhất Vạn khi đi rước trung-thu (tiếng kép đảo ngược). 5. - Nếu Tú Xôn đội rỗng. - Thắt Sách thổi loa kèn hát. 6. - Nếu hai chữ sát lên nhau, thì là một nét khiến người ta phải chế nhạo. 7. - Đánh nhiều phần quá. - Tùy giá. 8. - Có sau nhà Thương. - Khéo tả được, thì là đại-thi-sĩ. 9. - Một nét tốt của con người rần quạp đối với thê. - Tiếng hò kêu. 10. - Nếu để dựng rượu thì thật xứng cái tên của Nhất Vạn. - « Tưởng rằng có bạn-lân-la, có sao... » - Đánh tổ tôm hay ù. 11. - Nhị Văn đã đem hiến nhiều lần cho viện Dân-biểu. - Vì đi tìm nó, mà Cửu Sách vờ vẩn trên đường.

Seco

KIỀU NHÀ LỜI TỐI TÂN

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. - Bản số đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. - Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

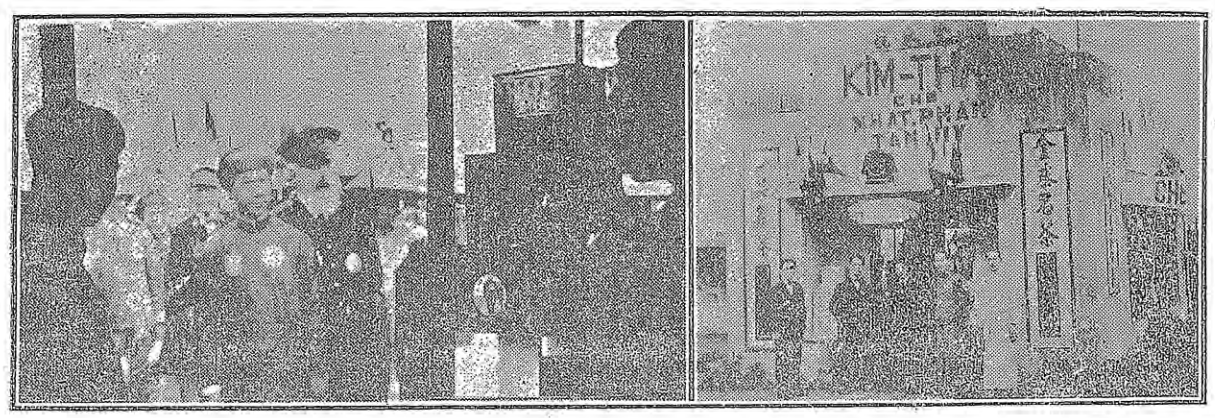
TOUT POUR ARCHITECTURE 168, Rue Lê-Lợi - HANOI = (Gần trường Thê-Dục) =

MỞI MỞ

Imprimerie Nam Tân 82 và 85, Phố Bonnal HAIPHONG Adresse Télégraphique NAM-TAN Téléphone 558

# Hội chợ Nam-Định lần thứ 8

Khi Đức Bảo-Đại vào hiệu chè Kim-Thái — Hiệu Kim-Thái ở trong Hội chợ Nam-Định



— Thật ra, Đức Bảo-Đại trong khi đến khánh-thành Hội chợ Nam-Định, chỉ ghé vào hiệu chè Kim-Thái, và nhân hiệu ấy dựng ngai các thứ chè ngon như « Nhất Phẩm » và « Tam Hỷ »

**THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO**  
 Thần Cốc-Tử đã có tiếng,  
 Suốt nước Nam đều biết hay.  
 Có kẻ vô-lại đầu đến,  
 Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy!  
 Tôi xin có lời kính-cáo để đồng-bào biết thầy tướng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong đến đây, đã bấy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy cho đồng-bào biết.  
 Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng, nhiều người đều khen lời thầy là nói ai đúng ý không sai một điều. Cho nên thầy được đông khách: người Annam, người Khách cả các ông Tây bà Đám càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có học thức chắc-chắn.  
 Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chủ cháu để mong kiếm lợi: nói lảm điều sa, ám cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hạng người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người trông nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên nhớ đích « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố Hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.  
**MAI-LỘC-ĐƯỜNG**  
 37, phố Lamblot, Hanoi

## Viễn-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lãng  
 một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp  
 Đăng-bạ Hanoi số 419

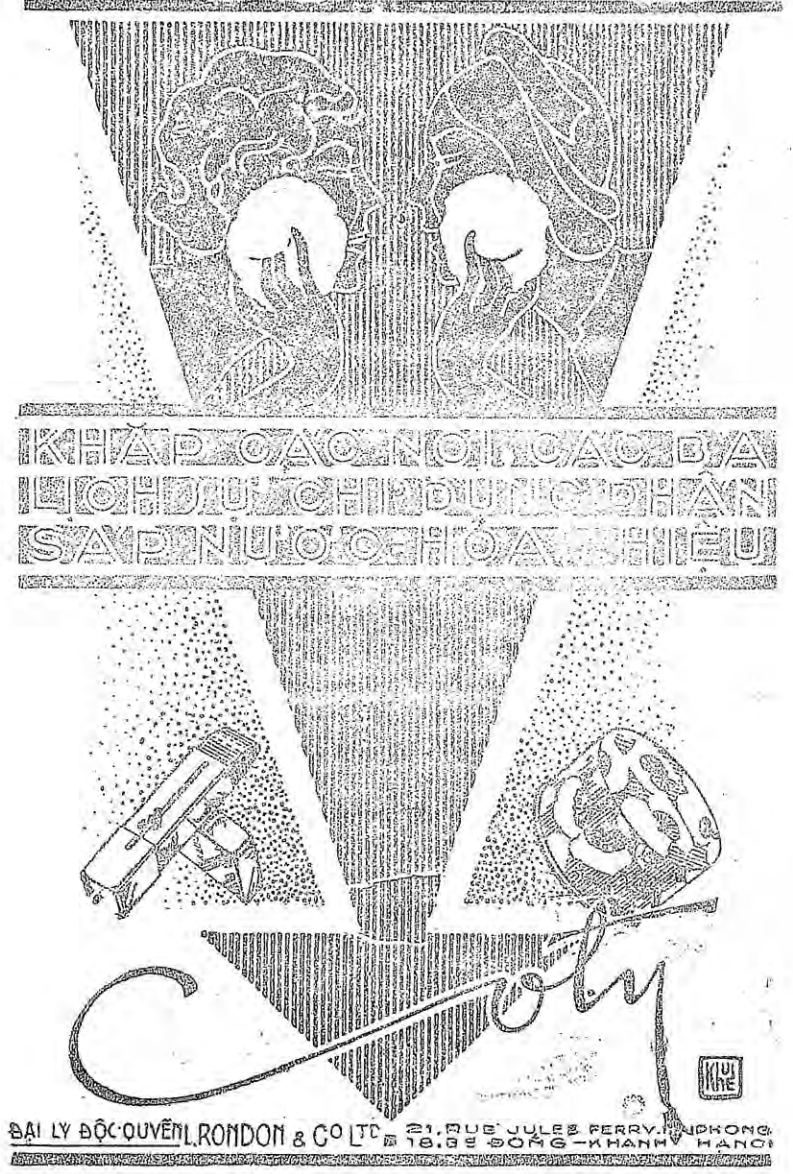
Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892  
 Sở Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinal — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền  
 tháng Novembre 1933

Mở ngày 29 Novembre 1933 ở sở Quản-Lý tại số 205-207, phố Catinal Saigon, do ông MEYRIGNAC phó Quản-Lý hội chủ-tọa, ông MULER và ông Michel CANG dự-tọa.

| XỔ SỐ                             | SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG  | TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG  |
|-----------------------------------|--|--|
| Lần mở trước trúng : 5.000\$      | 3.398  | M. Clément de Lopez, Directeur de l'Ecole Primaire à Kompongspou — Cambodge trúng lĩnh 5.000\$ về.                       |
| Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$    | 541  | M. Nguyễn-van-Y, 16 Bd Amiral Courbet — Saigon trúng lĩnh 1.000\$ về.  |
|                                   | 3.541 <sup>A</sup>   | Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.  |
|                                   | 3.549 <sup>B</sup>   | M. Sor Mak, Commis-Greffier-Siemreap-Cambodge trúng lĩnh 500\$ về.   |
| Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền | 2.967 <sup>1</sup><br>2.967 <sup>2</sup><br>2.967 <sup>3</sup><br>2.967 <sup>4</sup><br>2.967 <sup>5</sup> | Những phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.<br><br>M. Nguyễn-văn-Thành, Dessinateur Cte Electricité — Saigon |

Kỳ mở sau định vào ngày thứ sáu 29 Décembre, hồi 11 giờ 30, tại sở Tổng-Cục, số 32 phố Paul-Bert — Hanoi.  
 Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Décembre 1933 định là 5.000\$.



**Xin chớ coi thường**

Bệnh Ho ai cũng tưởng là bệnh thường, ít người quan tâm đến, vì nó có nhiều chứng, khó chữa lắm, nếu không hiểu rõ bệnh căn thì không thể chữa nổi, vì thế có người ho đến mấy tháng, có người ho đến mấy năm mà thuốc nào cũng không khỏi, không phải là tại bệnh không chữa được chính là tại thuốc không hay. Chúng tôi hết sức nghiên cứu các vị thuốc nam mới tìm ra được món thuốc chữa bệnh ho rất là thần hiệu, bất cứ ho khan, ho gió, ho đờm, ho gà, ho hen, suyễn, hoặc mới ho, hoặc ho đã lâu, người lớn, trẻ con, đàn bà có thai đều uống được cả, nhẹ một ve, nặng hai ve thì khỏi hẳn.  
 Thuốc ho người lớn số 88, thuốc ho trẻ con số 62, mỗi ve giá 0\$30 bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng-Gai Hanoi, hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-Đất Haiphong, chi điểm Nam-Thiên-Đường, 139 phố Khách Nam-Định, hiệu Rạng-Đông Việtri, hiệu Bảo-hưng-Long Phú-Thọ, hiệu Phúc-hưng-Long Thanh-hóa, hiệu Vĩnh-hưng-Tương Vinh, hiệu Vĩnh-Trương Huế, hiệu Quang-cự quai Courbet Tourane, hiệu Thông-hoạt-thư-quán Quảng-trị, hiệu Hoàng-Tá Quinhon, hiệu Mộng-lương-thư-quán Nha-trang, hiệu Lê-nam-hung Phan-thiết, hiệu Nguyễn-bà-Năng Bắc-liêu, hiệu Trần-Cảnh cửa tây Quảng ngãi, hiệu Nguyễn-trọng-Lam Xiêng-khouan hiệu Vu-thi-Giang Vientiane, vân vân

## THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút mọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rất nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên sỏi nóng rét lở loét quy-đầu đầu xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

**HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG**

88 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

Người làm nhà nên biết rằng:  
**CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ**

**KIẾN-TRÚC-SU'**  
 ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiềm-nhà.



**RUỒU-BỒ  
VIN 33.500**

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIA...: 2.10 MỘT LITRE.

**BÁN TẠI!**

**PHARMACIE CHAZZAGNE.**

59 RUE PAUL BERT. HANOI.

**PHARMACIE BROU/MICHE.**

36 B° PAUL BERT. HAIPHONG.